VĂN HÓA

CƠ QUAN CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

NĂM THỨ 68

THỨ TƯ

17.12.2025 (28.10 Ất Tỵ)

Số 151 (4285)

www.baovanhoa.vn

Email: baovanhoa@fpt.vn

Không đùn đẩy trách nhiệm gây chậm trễ trong thực hiện chính sách người có công

[2]

THỦ TƯỚNG PHẠM MINH CHÍNH:

Tiếp tục rà soát kỹ, chuẩn bị tốt nhất cho buổi lễ, bảo đảm tiến độ, chất lượng

[3]

Bảo tồn di tích Mộ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc cho muôn đời sau

[5]

VĂN HÓA & **SUY NGẪM**

"Gần chùa gọi Bụt bằng anh"

● **CAO CHƯ**

Trong quan hệ thầy trò của nhà trường hiện nay, ngành sư phạm cũng nêu thầy cô giáo cần gần gũi với học sinh, gần như là một nguyên tắc. Thầy cô giáo mà xa cách học sinh cũng bị phê phán. Trộm nghĩ, điều đó đúng, nhưng cũng mới là một khía cạnh của vấn đề.

Thời xưa, và ngay đến bây giờ, nhiều người còn giữ quy tắc phân ngôi, không thể ai cũng như ai, trong mọi nơi mọi lúc. Trong quan hệ công tác giữa cấp trên và cấp dưới? Vâng, phần ai có vị trí người ấy. Trong quan hệ thầy trò ư? Thầy không thể hoặc không được cùng ngồi ăn nhậu, uống rượu với trò.

(Xem tiếp trang 2)

DU LỊCH VIỆT NAM ĐÓN VỊ KHÁCH QUỐC TẾ THỨ 20 TRIỆU:

Đặt ra những yêu cầu mới...

(VH). "Kết quả này có được là do sự chỉ đạo sát sao của Đảng, Nhà nước trong định hướng phát triển ngành Du lịch, sự tham gia ủng hộ của các ngành, các cấp, các địa phương, đặc biệt là những nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp. Những đóng góp bứt phá của Phú Quốc nói riêng, của du lịch Việt Nam nói chung không dừng ở lĩnh vực du lịch, mà lan tỏa sang nhiều ngành kinh tế khác, tạo động lực phát triển mới cho khu vực và cho cả nước", Thứ trưởng Hồ An Phong nhấn mạnh. [6]



Lãnh đạo Bộ VHTTDL, Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam và tỉnh An Giang đón những vị khách đặc biệt thứ 20 triệu — Ảnh: L.T.H

PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP VĂN HÓA VIỆT NAM ĐẾN NĂM 2030:

Động lực mới và vai trò quyết định của địa phương

[4]

BẢO TỒN DI TÍCH KIẾN TRÚC CHÙA TRONG BỐI CẢNH ĐƯƠNG ĐẠI: **Giữ lại tối đa và tu bổ tối thiểu**

[8]

ĐOÀN THỂ THAO NGƯỜI KHUYẾT TẬT THAM DỰ ASEAN PARA GAMES 13:

Nỗ lực thi đấu hết mình vì màu cờ sắc áo

[14]

Không đùn đẩy trách nhiệm gây chậm trễ trong thực hiện chính sách người có công

Chiều qua 16.12, tại trụ sở Trung ương Đảng, Tổng Bí thư Tô Lâm chủ trì buổi làm việc với đại diện các Ban, Bộ, ngành Trung ương về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách, chế độ đối với người có công với cách mạng; công tác tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ.

Phát biểu mở đầu buổi làm việc, Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh những năm qua, với sự nỗ lực của Trung ương, các Bộ, ngành và địa phương, công tác người có công đã đạt nhiều kết quả rất đáng trân trọng. Nhiều chính sách được điều chỉnh theo hướng ngày càng tốt hơn, thể hiện tình cảm, trách nhiệm và quyết tâm của cả hệ thống chính trị đối với các đối tượng chính sách. Qua đó củng cố niềm tin của nhân dân vào sự chăm lo của Đảng và Nhà nước đối với những người đã hy sinh, có đóng góp cho đất nước. Bên cạnh những kết quả quan trọng, Tổng Bí thư đã thẳng thắn chỉ ra vẫn còn những việc cần phải làm sớm, những việc chưa làm được còn những tồn đọng kéo dài qua nhiều thập niên và còn một số yêu cầu cấp bách đòi hỏi phải có cách tiếp cận mạnh mẽ, kịp thời và căn cơ hơn.



Tổng Bí thư Tô Lâm phát biểu tại buổi làm việc Ảnh: TTXVN

Tổng Bí thư chỉ rõ hệ thống thể chế, chính sách vẫn còn bất cập. Một số quy định chưa theo kịp thực tiễn trong xác nhận người có công, xử lý hồ sơ không còn giấy tờ, chi trả chế độ. Nhiều nhóm đối tượng đặc biệt như Mẹ Việt Nam anh hùng, lão thành cách mạng, thương binh nặng, chiến sĩ bị địch bắt tù đày... ngày một giảm, nếu không khẩn trương, trách nhiệm, sẽ không còn nhiều thời gian để phụng dưỡng họ một cách đầy đủ và trọn vẹn nhất. Công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ ở các chiến trường trọng điểm còn rất nhiều khó khăn; số liệt sĩ chưa tìm được hài cốt còn lớn; diện tích bom mìn chưa rà phá rộng; nguồn lực còn hạn chế. Những kỷ vật, di vật của cán bộ, chiến sĩ gửi lại trước khi đi chiến trường đã được lưu giữ hàng chục năm nhưng chưa được trao trả đầy đủ cho thân nhân.

Từ thực tiễn đặt ra và yêu cầu của giai đoạn mới, Tổng Bí thư gợi mở về hoàn thiện thể chế, chính sách đối với người có công với cách mạng, cần điều chỉnh, bổ sung như thế nào để hệ thống chính sách thật sự đồng bộ, hiện đại, minh bạch, thuận lợi hơn, phù hợp với yêu cầu mới... Sau khi nghe báo cáo và các ý kiến trao đổi thẳng thắn, trách nhiệm của đại diện các Ban, Bộ, ngành, cơ quan Trung ương, kết luận tại buổi làm việc, Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định chính sách đối với người có công với cách mạng; công tác tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ là nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa sâu sắc về đạo lý, lịch sử và nhân văn; là thước đo trách nhiệm của Đảng, Nhà nước đối với những người đã hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Đây cũng là nhiệm vụ thực hiện nghị quyết của Đảng.

Về quan điểm chỉ đạo chung, Tổng Bí thư yêu cầu việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người có công phải bảo đảm đầy đủ, kịp thời, nhanh chóng; tuyệt đối không đùn đẩy trách nhiệm gây chậm trễ; phải xác định rõ: Giải quyết căn bản những tồn đọng về người có công và liệt sĩ. Về phân công một số nhiệm vụ cụ thể, Tổng Bí thư giao: Đảng ủy Chính phủ chỉ đạo khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về người có công; hoàn thành xử lý căn bản các tồn đọng về chính sách người có công trong năm 2026; đẩy nhanh tiến độ giám định ADN, tháo gỡ ngay các điểm nghẽn về cơ chế, kinh phí, công nghệ; phối hợp với Đảng ủy Quốc hội chỉ đạo rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật liên quan, bảo đảm thể chế hóa kịp thời chủ trương của Đảng; cân đối nguồn lực để đảm bảo triển khai các chính sách, đề án hiệu quả, đúng tiến độ; nghiên cứu có chính sách đối với bộ đội phục viên, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, dân quân tự vệ; xem xét chính sách về thi đua - khen thưởng...

T.SƯƠNG (tổng hợp)

Về phương án tuyến kênh cầu Triền, đoạn đi qua di tích miếu Lạc Thọ Đình

Bộ VHTTDL vừa có văn bản gửi UBND thành phố Hà Nội về phương án tuyến kênh cầu Triền, đoạn đi qua di tích miếu Lạc Thọ Đình (phường Tây Mỗ). Văn bản cho biết, Bộ VHTTDL nhận được công văn số 6117/UBND-KGVX ngày 17.11.2025 của UBND thành phố Hà Nội đề nghị có ý kiến về phương án tuyến kênh cầu Triền, đoạn đi qua di tích miếu Lạc Thọ Đình (phường Tây Mỗ) thuộc Dự án xây dựng hệ thống thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ (kèm theo hồ sơ điện tử, gồm các văn bản có liên quan và bản vẽ bình đồ vị trí miếu Lạc Thọ Đình, bản vẽ phương án tuyến kênh cầu Triền, đoạn đi qua miếu Lạc Thọ Đình phường Tây Mỗ).

Sau khi nghiên cứu, Bộ VHTTDL có ý kiến như sau: Theo nội dung Mục 2 công văn số 6117/UBND-KGVX ngày 17.11.2025 của UBND thành phố Hà Nội, phương án tuyến kênh cầu Triền đoạn đi qua di tích miếu Lạc Thọ Đình "không xâm phạm khu vực bảo vệ I và đi qua một phần khu vực bảo vệ II của di tích miếu Lạc Thọ Đình (phía Nam di tích)". Phương án thiết kế đã được Chủ đầu tư Dự án điều chỉnh, nắn chỉnh hướng tuyến theo yêu cầu của Bộ VHTTDL tại công văn số 5026/BVHTTDL-DSVH ngày 29.9.2025. Do đó, Bộ VHTTDL cơ bản thống nhất với phương án tuyến kênh cầu Triền, đoạn đi qua di tích miếu Lạc Thọ Đình (phường Tây Mỗ) thuộc Dự án xây dựng hệ thống thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ (thể hiện tại bản vẽ phương án tuyến kênh cầu Triền, đoạn đi qua miếu Lạc Thọ Đình gửi kèm công văn số 6117/UBND-KGVX ngày 17.11.2025 của UBND thành phố Hà Nội.

"Bộ VHTTDL lưu ý UBND thành phố Hà Nội chịu trách nhiệm về mục tiêu thoát nước mưa, không thu gom nước thải của dự án; chịu trách nhiệm bảo đảm về sự đồng thuận khi thực hiện dự án. Một phần diện tích khu vực bảo vệ II của di tích miếu Lạc Thọ Đình (phần vườn miếu phía Nam) nằm hoàn toàn trong diện tích kè và lòng kênh, do đó, UBND thành phố Hà Nội cần gửi phương án xây dựng kè đến Bộ VHTTDL để có ý kiến theo quy định tại Điều 29 Luật Di sản văn hóa", văn bản cho biết.

L.SƠN

"Gần chùa..."

(Tiếp theo trang 1)

Quy tắc này chừng như cũng là quy tắc trong quan hệ gia đình: Cha không bao giờ ngồi cùng bàn rượu với con.

Ta có thể hiểu như thế nào về chuyện này? Văn hóa chính là chuyện quan hệ giữa người với người, hay là văn hóa giao tiếp, sẽ nhìn những hiện tượng mới cũ trên là như thế nào? Có phải "phong kiến", "bất bình đẳng"quá như người ta có thể nghĩ chăng. Người viết sực nhớ câu dân gian: "Gần chùa gọi Bụt bằng anh". Câu thành ngữ này không có vần như nhiều câu khác, nhưng có ngụ ý sâu sắc của nó. Sao gần chùa gọi Bụt bằng anh? Vì thói thường quen quá hóa nhờn, đến mức thiêng liêng như vậy cũng có thể bị nhờn (gọi là "anh").

Mượn hình tượng để ví von thôi, không ai dám bất kính nhà chùa cả. Nhưng lối nói có phần thậm xưng này phản ánh đúng một quy luật trong tâm lý con người. Có những người học thời trước thường kể rằng hình ảnh thầy cô giáo trong họ là vô cùng thiêng liêng, đương nhiên thầy cô là người rất mẫu mực, và còn thầy cô là người sống... xa học trò. Cứ tưởng xem, học trò, nhất là học trò còn nhỏ, thấy những cảnh sinh hoạt rất "đời thường" của thầy cô, như đi dọn vệ sinh, cãi cọ trong gia đình... thì ảnh hưởng "tầm thường hóa" trước mắt học trò là đương nhiên. Cô giáo ở thôn xã đi dạy cho học sinh ở thôn xã mình, thì tự thân các sinh hoạt của cô và gia đình cô cũng ảnh hưởng đến học trò, qua dư luận rỉ tai nhau, qua đồn đãi của hàng xóm, chuyện tốt cũng có, chuyện không hay cũng có.

Có thể hình dung hàng xóm có thể truyền tai nhau, con đó quan hệ ra sao, tâm tính thế nào, cha mẹ có đàng hoàng không... và vân vân, chính sự bình phẩm tốt có xấu có, đúng có sai có vô hình trung tác động vào tâm lý con trẻ, làm "dung tục hóa" người thầy. Nhiều người thầy ngày nay tỏ ra rất "thoáng", khi sẵn sàng ngồi xuống bàn rượu chè với học sinh. Và kết quả những mối quan hệ "thân tình" "gần gũi" ấy là gì? Thầy giáo sẽ phải ưu ái cho số học sinh này? Nếu không thì chắc cũng... có chuyện. Ở đây sự vô tư, khách quan của người thầy sẽ không còn. Trong một gia đình, bậc cha chú không ngồi cùng mâm rượu với đám con cháu nghĩ cũng có lý của nó: Chỗ rượu chè là chỗ của "mày tao", bằng vai phải lứa, cha con ngồi cùng mâm có thể mối quan hệ sẽ bị lộn nhào. Trên thực tế đã có sự việc đau lòng xảy ra khi cha con cùng mâm rượu, là "bạn rượu" của nhau. Ở đây không có vấn đề quan cách (hay giai cấp) hay thói "quan liêu" xa rời quần chúng gì sất, mà là những khoảng "giãn cách" cần thiết để không bị đánh lộn sòng.

Vậy thì các mối quan hệ trên dưới, thầy trò, cha con lại phải khu xử sao cho tốt đẹp? Thiết nghĩ cần có sự gần gũi thân tình nhưng luôn có giới hạn, cần có khoảng "giãn cách" đủ để không bị xóa nhòa vai vế, nhưng không phải xa rời, thờ ơ. Đôi khi muốn giữ được mối quan hệ "xa mà gần" như thế là cả một nghệ thuật, cả một tấm lòng. Khi ta có một tấm lòng, thì những lời quy chụp kiểu như "xa rời quần chúng" sẽ không còn đất sống. Trộm nghĩ, muốn xây dựng cơ quan văn hóa, trường học văn hóa, gia đình văn hóa đi vào thực chất chứ không phải "tình thương mến thương" khi có trà tam rượu tứ, thì phải chú ý đến các mối quan hệ như vậy. ■

THỦ TƯỚNG PHẠM MINH CHÍNH:

Tiếp tục rà soát kỹ, chuẩn bị tốt nhất cho buổi lễ, bảo đảm tiến độ, chất lượng

Hôm qua 16.12, Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì cuộc họp của Thường trực Chính phủ về công tác chuẩn bị tổ chức lễ khởi công, khánh thành, thông xe kỹ thuật các công trình, dự án chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Buổi lễ dự kiến được tổ chức vào 19.12.



Thủ tướng Phạm Minh Chính phát biểu chỉ đạo tại cuộc họp **Ảnh: NHẬT BẮC**

Báo cáo tại cuộc họp cho biết, đến ngày 14.12, Bộ Xây dựng đã tổng hợp 234 công trình, dự án trên địa bàn 34 tỉnh, thành phố đủ điều kiện khởi công, khánh thành, thông xe kỹ thuật. Trong đó, khởi công 148 công trình, dự án; khánh thành, thông xe kỹ thuật 86 công trình, dự án. Có 38 dự án của các Bộ, ngành; 39 dự án của các tập đoàn, tổng công ty; 157 dự án của các địa phương. Tổng mức đầu tư của các dự án, công trình trên 3,4 triệu tỉ đồng (trong đó nguồn vốn Nhà nước tại 96 dự án hơn 627 nghìn tỉ đồng, chiếm 18% tổng mức và 138 dự án từ nguồn vốn khác là hơn 2,79 triệu tỉ đồng, chiếm 82% tổng mức).

Buổi lễ được tổ chức theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến, kết nối qua cầu truyền hình. Từ 234 công trình, dự án, Bộ Xây dựng đề xuất 79 điểm cầu (12 điểm cầu trực tiếp và 67 điểm cầu truyền hình trực tuyến), tượng trưng cho kỷ niệm 79 năm Ngày Toàn quốc kháng chiến (19.12.1946 - 19.12.2025). Một số điểm cầu quan trọng gồm dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị thể thao Olympic (xã Thượng Phúc, Hà Nội); lễ khánh thành một số công trình và khai trương chuyến bay đầu tiên thuộc dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không Quốc tế Long Thành, giai đoạn 1; khởi công dự án thành phần 1 thuộc dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; khởi công dự án đầu tư xây dựng trục đại lộ cảnh quan sông Hồng trên địa bàn Hà Nội; khởi công dự án sản xuất ray đường sắt và thép đặc biệt Hòa Phát Dung Quất (Quảng Ngãi); khởi công đường bộ cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc (Lâm Đồng); khánh thành, thông xe kỹ thuật tuyến chính dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông đoạn Cần Thơ - Hậu Giang - Cà Mau; khánh thành Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Huế; khởi công dự án xây dựng Nhà văn hóa Thanh Niên tại TP.HCM; khởi công dự án tuyến tàu điện đô thị đoạn 1 tại đặc khu Phú Quốc…

Tại cuộc họp, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã cho ý kiến để thống nhất phương án tổ chức buổi lễ, với điểm cầu trung tâm dự kiến tại lễ khởi công dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị thể thao Olympic (xã Thượng Phúc, thành phố Hà Nội). Thủ tướng nhấn mạnh, tiếp nối các lễ khởi công, khánh thành các dự án lớn ngày 19.4.2025 (kỷ niệm 50 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước) và ngày 19.8.2025 (kỷ niệm 80 năm Quốc khánh); lễ khởi công, khánh thành, thông xe kỹ thuật các công trình, dự án lần này là sự kiện rất ý nghĩa chào mừng Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, đồng thời góp phần tạo động lực, truyền cảm hứng, khí thế mới thúc đẩy tăng trưởng kinh tế 2 con số trong những năm tới.

Thủ tướng yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan tiếp tục rà soát kỹ, chuẩn bị tốt nhất cho buổi lễ, bảo đảm tiến độ, chất lượng, phân công nhiệm vụ cụ thể, bảo đảm "6 rõ": Rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ sản phẩm. Bộ Nội vụ chủ trì việc khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong các phong trào thi đua, triển khai các công trình trọng điểm quốc gia, đặc biệt quan tâm đến khen thưởng các kỹ sư, công nhân, người lao động trực tiếp làm việc, bám trụ trên công trường trong suốt những năm qua.

P.V (tổng hợp)

Kết nối và lan tỏa tình hữu nghị Việt Nam - Cuba

Triển lãm ảnh với chủ đề "Kết nối và lan tỏa tình hữu nghị Việt Nam - Cuba" do tỉnh Quảng Ninh tổ chức đã khai mạc ngày 16.12 tại Bảo tàng Quảng Ninh.

Đây là hoạt động văn hóa ý nghĩa nhân kỷ niệm 65 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Cuba (2.12.1960 - 2.12.2025), góp phần tăng cường giao lưu nhân dân, thúc đẩy sự hiểu biết, tin cậy và hợp tác toàn diện, qua đó củng cố và phát huy mối quan hệ hữu nghị truyền thống tốt đẹp giữa hai quốc gia.

Dự và phát biểu tại lễ khai mạc, Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền Cộng hòa Cuba tại Việt Nam Rogelio Polanco Fuentes nhấn mạnh, mối quan hệ lịch sử giữa Việt Nam và Cuba là tài sản vô giá do Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Fidel Castro đặt nền móng, được các thế hệ lãnh đạo và nhân dân hai nước không ngừng vun đắp qua nhiều năm tháng. Khi năm 2025, năm hữu nghị Việt Nam - Cuba sắp khép lại, hai nước đã phối hợp tổ chức nhiều hoạt động tại cả Việt Nam và Cuba nhằm ôn lại, làm sâu sắc thêm tình hữu nghị trong sáng, thủy chung và mẫu mực giữa hai dân tộc.



Các đại biểu tham quan triển lãm ảnh

Theo Đại sứ, triển lãm ảnh lần này mở ra một "chuyến du hành" thị giác ngắn, đưa công chúng khám phá những khung cảnh đô thị đầy sắc màu, thiên nhiên trù phú và đời sống thường nhật phong phú của nhân dân hai nước. Các nhiếp ảnh gia Cuba tham gia triển lãm, tiêu biểu như Alejandro Azcuy và Roberto Suárez, là những tác giả có sự nghiệp gắn liền với sự kết hợp hài hòa giữa nhiếp ảnh báo chí và nhiếp ảnh nghệ thuật. Thông qua ống kính giàu chiều sâu của mình, các tác giả đã ghi lại những khoảnh khắc thời sự, chân dung con người với góc nhìn của những "người biên niên sử", mời gọi công chúng thưởng thức bản giao hưởng của ánh sáng và bóng tối để nuôi dưỡng tâm hồn. Việc triển lãm ảnh này được trưng bày tại Bảo tàng Quảng Ninh danh tiếng, một điểm đến không thể bỏ qua với kiến trúc tráng lệ, các bảo vật nghệ thuật, lịch sử và vẻ quyến rũ của khung cảnh tuyệt vời vịnh Hạ Long, Di sản thiên nhiên thế giới, mang một ý nghĩa biểu tượng đặc biệt.

Triển lãm ảnh "Kết nối và lan tỏa tình hữu nghị Việt Nam - Cuba" trưng bày 108 tác phẩm, được chia thành ba chủ đề chính: Giới thiệu về con người và vùng đất Quảng Ninh; giới thiệu về đất nước, con người Cuba; mối quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và Cuba nói chung, giữa tỉnh Quảng Ninh (Việt Nam) với Cuba nói riêng. Thông qua triển lãm, công chúng có dịp tiếp cận những hình ảnh tiêu biểu về đất nước, con người Cuba, đồng thời khám phá vẻ đẹp thiên nhiên, văn hóa và đời sống xã hội của Quảng Ninh, qua đó góp phần quảng bá du lịch, thúc đẩy thu hút đầu tư và tăng cường giao lưu, hợp tác giữa hai quốc gia Việt Nam - Cuba. Triển lãm cũng tái hiện sinh động các dấu mốc quan trọng trong quan hệ hợp tác giữa tỉnh Quảng Ninh và Cuba, cũng như mối quan hệ hữu nghị truyền thống Việt Nam - Cuba.

Triển lãm kéo dài đến hết ngày 21.12.

Tin, ảnh: VĂN ĐỨC

PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP VĂN HÓA VIỆT NAM ĐẾN NĂM 2030:

Động lực mới và vai trò quyết định của địa phương

● TS PHAN THANH HẢI

Quyết định 2486/QĐ-TTg về Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa (CNVH) Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ ký ban hành. Có thể thấy, đây là một tuyên bố về tầm nhìn quốc gia, một bước ngoặt trong tư duy phát triển, từ chỗ xem văn hóa chủ yếu là "nền tảng tinh thần", chúng ta đang đưa văn hóa lên vị thế động lực tăng trưởng, trụ cột của kinh tế tri thức và sức mạnh mềm trong thời kỳ hội nhập sâu rộng.

Chưa bao giờ văn hóa được nhận diện rõ ràng như hôm nay: Vừa là nguồn lực mềm để tạo ảnh hưởng và sức hấp dẫn trong quan hệ quốc tế, vừa là một ngành kinh tế với những chuỗi giá trị cụ thể, những doanh nghiệp, thị trường, sản phẩm, doanh thu và việc làm, vừa là ngôn ngữ chung để Việt Nam đối thoại với thế giới trong bối cảnh toàn cầu hóa. Đằng sau đó là những biến đổi mạnh mẽ: Công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn đang làm lại "bản đồ" sản xuất, phân phối và tiêu dùng sản phẩm văn hóa; những bộ phim, bài hát, trò chơi hay sản phẩm thiết kế có thể đi khắp thế giới chỉ bằng một cú nhấp chuột; những thương hiệu văn hóa trở thành "đại sứ" hiệu quả hơn nhiều chiến dịch quảng bá truyền thống.

Những năm qua, nhiều quốc gia châu Á có nền tảng văn hóa tương đồng với Việt Nam đã chứng minh sức mạnh bứt phá của công nghiệp văn hóa khi được đầu tư đúng hướng… Việt Nam bước vào giai đoạn mới với nhiều lợi thế không thể xem nhẹ: Một thị trường hơn 100 triệu dân, dân số trẻ, khả năng tiếp nhận công nghệ nhanh; một nền văn hóa đa dạng từ Bắc vào Nam, từ cao nguyên đến đồng bằng, từ di sản cung đình đến văn hóa dân gian; một cộng đồng sáng tạo đang hình thành trong điện ảnh, âm nhạc, thiết kế, thời trang, game, nội dung số. Chiến lược phát triển các ngành CNVH đến năm 2030 nhắm tới việc biến toàn bộ những lợi thế đó thành năng lực cạnh tranh quốc gia, vào đúng thời điểm mà thế giới đang dịch chuyển mạnh mẽ sang mô hình kinh tế sáng tạo.

Điểm nhấn đầu tiên của Chiến lược là tầm nhìn toàn diện nhưng có chọn lọc. Thay vì nhìn CNVH một cách mơ hồ, Chiến lược nêu rõ 10 ngành chủ yếu, từ điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm đến phần mềm, trò chơi giải trí, thiết kế sáng tạo, quảng cáo, du lịch văn hóa, thời trang, xuất bản… Trong đó, 6 ngành được xác định là trọng tâm trong giai đoạn đến năm 2030: Điện ảnh; nghệ thuật biểu diễn; phần mềm và trò chơi giải trí; quảng cáo; thủ công mỹ nghệ; du lịch văn hóa. Đó đều là những lĩnh vực có thị trường rộng, khả năng xuất khẩu, giá trị gia tăng cao và phù hợp với bản sắc, năng lực của Việt Nam. Việc không "ôm đồm" tất cả mọi thứ cùng một lúc là một lựa chọn khôn ngoan trong bối cảnh nguồn lực còn hạn chế và sự cạnh tranh quốc tế ngày càng khốc liệt. Đáng chú ý hơn, Chiến lược đặt ra những mục tiêu đầy tham vọng: Tốc độ tăng trưởng bình quân của các ngành công nghiệp văn hóa khoảng 10%/năm; đến năm 2030, CNVH đóng góp khoảng 7% GDP; lực lượng lao động trong khu vực sáng tạo chiếm từ 6 đến 8% tổng lao động xã hội; phần lớn sản phẩm văn hóa được số hóa, đủ sức cạnh tranh trên các nền tảng toàn cầu. Đó không chỉ là những con số khô khan, mà là lời khẳng định: Việt Nam lựa chọn đi theo con đường phát triển dựa trên tri thức, sáng tạo và công nghệ, chứ không bằng mọi giá kéo dài mô hình tăng trưởng dựa trên khai thác tài nguyên, lao động giá rẻ.



Festival áo dài ở Huế là một trong những điểm nhấn thu hút du khách Ảnh: NHẬT LINH

Quan trọng không kém, cách tiếp cận của Chiến lược xoay quanh việc xây dựng một hệ sinh thái CNVH hoàn chỉnh hơn là chỉ "bơm" thêm tiền cho một vài chương trình dự án đơn lẻ. Từ cải cách thể chế, chính sách; hoàn thiện luật pháp về sở hữu trí tuệ, điện ảnh, công nghệ số; phát triển hạ tầng và không gian sáng tạo như trung tâm công nghiệp văn hóa, studio, trường quay, không gian nghệ thuật; đào tạo nhân lực sáng tạo; hỗ trợ doanh nghiệp; đến việc mở rộng thị trường, bảo vệ bản quyền và thúc đẩy hợp tác quốc tế, tất cả được nhìn như những mắt xích của một chuỗi giá trị. Khi những mắt xích này được kết nối tốt, chuỗi giá trị CNVH mới có thể vận hành trơn tru…

Trong bức tranh chung ấy, địa phương chính là "mặt trận tiền tuyến" của Chiến lược 2030. Bởi mọi không gian sáng tạo, lễ hội, festival, sự kiện, làng nghề, khu du lịch, cụm rạp chiếu, trung tâm thương mại, khu ẩm thực… đều nằm trên địa bàn các tỉnh, thành phố. Chính quyền địa phương là nơi quyết định quy hoạch đất đai cho các không gian sáng tạo, định hình chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, lựa chọn ngành mũi nhọn, tổ chức các sản phẩm và chuỗi sự kiện để công nghiệp văn hóa không dừng lại ở khẩu hiệu. Khi một thành phố xác định rõ mình muốn trở thành "thành phố sáng tạo về ẩm thực", "thành phố của phim ảnh", hay "thành phố của festival", mọi quyết sách về hạ tầng, sản phẩm, nhân lực, sự kiện sẽ dần xoay quanh hướng ưu tiên đó.

Huế là một ví dụ điển hình cho mô hình phát triển CNVH dựa trên di sản. Với quần thể di tích Cố đô, Nhã nhạc cung đình, hệ thống di sản tư liệu, không gian văn hóa đặc sắc dọc sông Hương, hệ thống làng nghề truyền thống, ẩm thực phong phú và những festival đã tạo được thương hiệu, Huế có đủ điều kiện để trở thành một trung tâm công nghiệp văn hóa mang bản sắc riêng, một "thủ đô sáng tạo của di sản". Nếu biết kết nối Festival Huế bốn mùa với một thị trường biểu diễn chuyên nghiệp; xây dựng khu CNVH, sáng tạo sông Hương với các studio, trường quay, phòng lab thiết kế ánh sáng, âm thanh; hình thành không gian áo dài, thời trang di sản và hệ sinh thái làng nghề sáng tạo như pháp lam, gốm, sơn mài, hoa giấy… thì mỗi lễ hội, mỗi di sản sẽ không chỉ là câu chuyện ký ức, mà trở thành "nhà máy" sản xuất sản phẩm văn hóa sống động.

Từ góc nhìn đó, có thể thấy Chiến lược CNVH đến 2030 mở ra một cánh cửa rất rộng, nhưng đi qua cánh cửa ấy hay không phụ thuộc vào mức độ quyết liệt của hành động trong thực tế. Ở tầm quốc gia, cần tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý, cân nhắc xây dựng Luật CNVH hoặc một đạo luật khung tương đương; thành lập một cơ quan điều phối liên ngành đủ mạnh; triển khai các cơ chế tài chính, tín dụng, thuế phù hợp với đặc thù doanh nghiệp sáng tạo; đầu tư có trọng điểm cho hạ tầng sáng tạo. Ở tầm địa phương, mỗi tỉnh, thành phố cần có chiến lược riêng, xác định rõ hai, ba ngành mũi nhọn, gắn với quy hoạch không gian, phát triển du lịch và xây dựng thương hiệu đô thị.

Việt Nam có đầy đủ tiền đề để trở thành một quốc gia mạnh về CNVH ở khu vực: Lịch sử phong phú, bản sắc đa dạng, con người sáng tạo, sự bứt phá của công nghệ số. Vấn đề còn lại là chúng ta có dám biến tư duy thành hành động, biến bản sắc thành sức mạnh cạnh tranh, biến di sản thành tài sản, biến tiềm năng thành kết quả hay không. Nếu biết tận dụng thời cơ, kiên trì cải cách, đầu tư đúng trọng tâm và tạo môi trường cởi mở cho lực lượng sáng tạo, văn hóa hoàn toàn có thể trở thành động lực phát triển mới, công nghiệp văn hóa có thể trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, và Việt Nam có thể bước lên một tầm cao mới trên bản đồ sáng tạo toàn cầu. ■

Đề xuất lắp đặt 20.000 tủ đổi pin xe điện trên vỉa hè ở TP.HCM

Về thực trạng hạ tầng trạm sạc "vừa thiếu vừa yếu", Sở Xây dựng TP.HCM đã có văn bản gửi UBND TP báo cáo và đề xuất phương án xã hội hóa 20.000 tủ đổi pin xe máy điện trên vỉa hè và tại các trụ đèn chiếu sáng công cộng.

Theo số liệu Sở Xây dựng TP.HCM, hạ tầng thành phố chưa theo kịp đà tăng trưởng. TP.HCM hiện có khoảng 100.000 xe máy điện đang lưu hành. Tuy nhiên, hạ tầng năng lượng hỗ trợ lại vô cùng khiêm tốn với chỉ khoảng 300 trụ sạc nhanh và 50 điểm đổi pin. Tỷ lệ này thấp hơn rất nhiều so với khuyến cáo quốc tế (trung bình 1 trạm/50 xe), khiến phần lớn người dân phải sạc tự phát tại nhà hoặc chung cư, tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an toàn về phòng cháy chữa cháy. Để giải quyết điểm nghẽn này, Sở Xây dựng đã tiếp nhận và tổng hợp đề xuất từ hai doanh nghiệp với cam kết đầu tư hạ tầng đồng bộ mà không sử dụng vốn ngân sách. Giai đoạn thí điểm các tủ đổi pin dự kiến kéo dài đến năm 2027 để đánh giá hiệu quả vận hành.

Quy mô 20.000 điểm phủ sóng từng trụ đèn, góc phố theo phương án trình lên UBND TP.HCM. Trong đó, Công ty Great Wealth đề xuất lắp đặt 10.000 tủ đổi pin tích hợp trực tiếp vào các trụ đèn chiếu sáng công cộng hiện hữu. Các tủ này có thiết kế nhỏ gọn (loại 6 - 12 khay), sử dụng nguồn điện sẵn có từ trụ đèn và được trang bị thiết bị đo đếm điện năng riêng biệt. Công ty V-Green đề xuất triển khai 10.000 tủ đổi pin trên các tuyến đường có vỉa hè rộng (trên 3m), ưu tiên khu vực gần trạm xe buýt, trường học và các điểm công cộng. Mục tiêu là phục vụ cộng đồng hơn 400.000 tài xế xe công nghệ và giao hàng, nhóm đối tượng có nhu cầu năng lượng cao và liên tục. Trên cơ sở đó, Sở Xây dựng kiến nghị UBND TP xem xét, chấp thuận chủ trương thí điểm, đồng thời giao các quận, huyện rà soát để xuất vị trí lắp đặt phù hợp. Việc triển khai phải bảo đảm không gây cản trở người đi bộ, không ảnh hưởng mỹ quan đô thị và tuân thủ nghiêm các quy định về phòng cháy, chữa cháy.

P.V - L.NIỆM

Bảo tồn di tích Mộ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc cho muôn đời sau

● **Bài, ảnh: HOÀNG HẢI**

Bảo tồn và phát huy giá trị di sản Khu di tích Nguyễn Sinh Sắc không chỉ thể hiện lòng tri ân sâu sắc đối với tiền nhân mà còn thể hiện quyết tâm của tỉnh trong việc bảo tồn di sản cho muôn đời sau.

Đây là sự khẳng định của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp tại lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt Mộ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc; khánh thành công trình "Tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích Nguyễn Sinh Sắc" và Lễ giỗ lần thứ 96 của cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc do Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh Đồng Tháp tổ chức ngày 16.12.

Nhân sự kiện quan trọng này, Tổng Bí thư Tô Lâm đã gửi tặng cây vạn niên tùng trồng lưu niệm tại Khu di tích; Phó Chủ tịch nước Võ Thị Ánh Xuân gửi lẵng hoa chúc mừng. Đến dự có ông Ngô Chí Cường, Bí thư, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Tháp; Lê Quốc Phong, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy TP.HCM; Trần Thanh Lâm, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương; Thứ trưởng Bộ VHTTDL Phan Tâm. Cùng dự có các lãnh đạo, nguyên lãnh đạo các Bộ, Ban, ngành Trung ương và địa phương; các Tướng lĩnh, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, đại diện dòng họ Nguyễn Sinh và đông đảo các tầng lớp nhân dân…

Báo cáo tại buổi lễ, Giám đốc Sở VHTTDL tỉnh Đồng Tháp Nguyễn Thị Uyên Trang cho biết, Khu di tích liên tục được quan tâm đầu tư, từng bước hoàn thiện và mở rộng để đáp ứng nhu cầu tham quan, giáo dục truyền thống và sinh hoạt văn hóa của nhân dân. Qua nhiều giai đoạn lịch sử, Khu di tích Mộ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc đã trở thành điểm tựa tinh thần và là niềm tự hào của người dân Đồng Tháp. Sau khi được công nhận di tích cấp quốc gia vào năm 1992, Khu di tích tiếp tục được mở rộng, bổ sung nhiều hạng mục quan trọng vào năm 2010. Đầu năm 2025, tỉnh đã khởi công công trình "Tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích Nguyễn Sinh Sắc", có quy mô đồng bộ, hiện đại với tổng kinh phí thực hiện gần 173 tỉ đồng từ nguồn ngân sách tỉnh và nguồn vốn huy động hợp pháp khác.



Đại biểu thực hiện nghi thức khánh thành công trình Tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích Nguyễn Sinh Sắc



Đại biểu trồng cây lưu niệm do Tổng Bí thư Tô Lâm tặng di tích quốc gia đặc biệt Mộ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc



Thứ trưởng Bộ VHTTDL Phan Tâm trao Bằng xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt Mộ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc đến Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp

Công trình gồm các hạng mục tu bổ, tôn tạo vòm mộ, đền thờ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, Nhà trưng bày về cuộc đời, sự nghiệp cụ Phó bảng, Nhà sàn Bác Hồ và các công trình thuộc khu vực làng Hòa An xưa; tôn tạo cảnh quan toàn bộ Khu di tích, cải tạo và sửa chữa Nhà làm việc Ban quản lý Khu di tích, mở rộng khu vực tượng cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc… cùng nhiều hạng mục khác nhằm hoàn thiện kiến trúc, cảnh quan, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, lịch sử của dân tộc. Ngày 11.9.2025, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 1959/QĐ-TTg xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt Mộ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, là niềm tự hào thiêng liêng của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Đồng Tháp, khẳng định vai trò và trách nhiệm của tỉnh nhà trong việc gìn giữ di sản gắn với Chủ tịch Hồ Chí Minh.



Đông đảo các tầng lớp nhân dân đến tham quan Khu di tích Nguyễn Sinh Sắc

Phát biểu ôn lại cuộc đời, tư tưởng và những đóng góp của cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc đối với dân tộc và nhân dân, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp Phạm Thành Ngại cho biết, trong hành trình bôn ba vì dân, vì nước, cụ Phó bảng đã dừng chân và gắn bó với mảnh đất Hòa An (Cao Lãnh), vùng quê nghĩa tình, giàu truyền thống cách mạng. Điều quý báu là suốt gần một thế kỷ qua, bất chấp hiểm nguy, bom đạn, sự kiểm soát của kẻ thù, người dân Hòa An, Cao Lãnh đã kiên trì, bám trụ gìn giữ phần mộ cụ với tất cả lòng kính trọng và sự thủy chung son sắt, để hôm nay nơi đây trở thành di tích có giá trị lịch sử, văn hóa to lớn của dân tộc, di tích quốc gia đặc biệt.

Chủ tịch Phạm Thành Ngại nhấn mạnh, với trách nhiệm và nghĩa tình sâu nặng, tỉnh Đồng Tháp đã tuân thủ nghiêm ngặt nguyên tắc bảo tồn trong thực hiện dự án "Tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích Nguyễn Sinh Sắc". Điều này không chỉ thể hiện lòng tri ân sâu sắc đối với tiền nhân mà còn thể hiện quyết tâm của tỉnh trong việc bảo tồn di sản cho muôn đời sau. Qua đó, vun bồi truyền thống yêu nước, bồi dưỡng nhân cách cho thế hệ trẻ; phát triển du lịch văn hóa và lan tỏa hình ảnh Đồng Tháp, "đất sen hồng" nghĩa tình, đậm đà bản sắc.

Để phát huy giá trị Khu di tích Nguyễn Sinh Sắc trở thành biểu tượng văn hóa, lịch sử tiêu biểu của địa phương và cả nước, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp đề nghị tiếp tục giáo dục về tấm gương cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc trong giai đoạn hiện nay; gắn chặt với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đồng thời, xây dựng kế hoạch tu bổ định kỳ, để mỗi người khi đến đây không chỉ được tham quan, mà còn được sống trong không gian văn hóa, cảm nhận sâu sắc truyền thống "Uống nước nhớ nguồn". Đẩy mạnh chuyển đổi số để đưa hình ảnh di tích đến gần hơn với cộng đồng, đặc biệt là thế hệ trẻ.

Đặc biệt là mở rộng hợp tác, kết nối với hệ thống các di tích và bảo tàng về Chủ tịch Hồ Chí Minh trong cả nước, tạo thành một hành trình di sản phong phú, đầy ý nghĩa, lan tỏa giá trị nhân văn sâu sắc của cụ Phó bảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong đời sống xã hội. ■

Cột mốc 20 triệu và chiến lược nâng tầm du lịch Việt Nam

● ĐINH BẢO AN

Lễ đón vị khách quốc tế thứ 20 triệu năm 2025 vừa được Bộ VHTTDL phối hợp với UBND tỉnh An Giang tổ chức vào ngày 15.12, tại Cảng hàng không quốc tế Phú Quốc. Các vị khách đặc biệt đến Việt Nam trên chuyến bay LO 6523 của LOT Polish Airlines từ Ba Lan, hạ cánh tại Phú Quốc lúc 14h10 - khoảnh khắc được xem là một trong những thời điểm ý nghĩa nhất của ngành Du lịch Việt Nam trong năm.



Lễ đón vị khách quốc tế thứ 20 triệu năm 2025 được tổ chức tại Đặc khu Phú Quốc (An Giang) Ảnh: CÔNG ĐẠT

Cột mốc tăng trưởng và yêu cầu phát triển mới

Đây không phải là một nghi lễ mang tính biểu trưng. Sự kiện này đánh dấu lần đầu tiên trong 65 năm hình thành và phát triển, du lịch Việt Nam đạt mốc 20 triệu lượt khách quốc tế trong một năm - con số phản ánh rõ sự trưởng thành về năng lực cạnh tranh, độ mở chính sách và khả năng hội nhập của ngành kinh tế tổng hợp có sức lan tỏa sâu rộng.

Phát biểu tại sự kiện, Thứ trưởng Bộ VHTTDL Hồ An Phong nhấn mạnh: "Lần đầu tiên trong 65 năm hình thành và phát triển, ngành Du lịch Việt Nam đạt được cột mốc này trong một năm, một dấu mốc mang ý nghĩa lịch sử, đồng thời đặt ra những yêu cầu mới cho giai đoạn phát triển tiếp theo của ngành kinh tế tổng hợp có sức lan tỏa lớn nhất hiện nay".

Nhận định này cho thấy rõ một chuyển động quan trọng trong tư duy phát triển du lịch. 20 triệu lượt khách không chỉ là thành quả của một năm tăng trưởng thuận lợi, mà là kết tinh của cả một tiến trình dài từ hội nhập, cải cách thể chế, mở rộng thị trường, đầu tư hạ tầng đến tái cấu trúc ngành sau đại dịch. Con số ấy, vì thế cần được nhìn nhận như chỉ dấu của một vị thế mới, chứ không phải đích đến cuối cùng. Thực tiễn phát triển cho thấy, du lịch Việt Nam đang tăng trưởng xứng đáng với vai trò một ngành kinh tế tổng hợp, đi đầu trong phục hồi và đóng góp ngày càng lớn cho tăng trưởng chung của nền kinh tế.

Theo Thứ trưởng Hồ An Phong, Phú Quốc đang nổi lên như một điểm đến mang tầm quốc tế, thu hút dòng khách đa dạng thị trường, có mức chi tiêu cao, thời gian lưu trú dài và tỷ lệ quay trở lại ngày càng tăng. Những yếu tố này tạo nên giá trị gia tăng rõ nét cho điểm đến, đồng thời nâng cao chất lượng tăng trưởng của du lịch Việt Nam. Số lượng khách quốc tế đến Phú Quốc không nhiều (khoảng gần 2 triệu năm 2025), nhưng số ngày lưu trú và chi tiêu của du khách rất cao. Trung bình khách quốc tế lưu lại tại Phú Quốc từ 5-7 ngày, nhiều khách ở từ 14-30 ngày. Dịp cao điểm cuối năm, Phú Quốc luôn trong tình trạng kín phòng khách sạn.

"Kết quả này có được là do được sự chỉ đạo sát sao của Đảng, Nhà nước trong định hướng phát triển ngành Du lịch, sự tham gia ủng hộ của các ngành, các cấp, các địa phương, đặc biệt là những nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp. Những đóng góp bứt phá của Phú Quốc nói riêng, của du lịch Việt Nam nói chung không dừng ở lĩnh vực du lịch, mà lan tỏa sang nhiều ngành kinh tế khác, tạo động lực phát triển mới cho khu vực và cho cả nước", Thứ trưởng Hồ An Phong nhấn mạnh.

> *"Kết quả này có được là do được sự chỉ đạo sát sao của Đảng, Nhà nước trong định hướng phát triển ngành Du lịch, sự tham gia ủng hộ của các ngành, các cấp, các địa phương, đặc biệt là những nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp. Những đóng góp bứt phá của Phú Quốc nói riêng, của du lịch Việt Nam nói chung không dừng ở lĩnh vực du lịch, mà lan tỏa sang nhiều ngành kinh tế khác, tạo động lực phát triển mới cho khu vực và cho cả nước."*
>
> **(Thứ trưởng BỘ VHTTDL HỒ AN PHONG)**

Không gian phát triển của Phú Quốc, vì thế không còn giới hạn ở một điểm đến nghỉ dưỡng biển đảo. Việc đảo Ngọc được lựa chọn đăng cai Hội nghị cấp cao APEC 2027 tiếp tục khẳng định năng lực tổ chức các sự kiện quốc tế quy mô lớn, nâng cao vị thế Việt Nam trên trường quốc tế, đồng thời mở ra dư địa tăng trưởng mới cho du lịch gắn với ngoại giao, kinh tế và hình ảnh quốc gia.

Một tiến trình lịch sử được định hình bằng chính sách

Nhìn lại lịch sử, các dấu mốc của du lịch Việt Nam luôn gắn với những bước ngoặt chính sách. Từ 2 triệu lượt khách quốc tế năm 2000, 10 triệu năm 2016, 18 triệu năm 2019, mỗi cột mốc đều phản ánh mức độ sẵn sàng hội nhập và năng lực tổ chức thị trường ngày càng cao.

Sau giai đoạn đứt gãy toàn cầu vì Covid-19, quyết định mở cửa hoàn toàn du lịch quốc tế từ ngày 15.3.2022 đã tạo ra một quỹ đạo phục hồi nhanh hiếm thấy. Chỉ trong ba năm, lượng khách quốc tế tăng từ 3,6 triệu lên hơn 20 triệu, tốc độ thuộc nhóm cao nhất thế giới, vượt xa mức bình quân của khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

Điều quan trọng là sự phục hồi này không mang tính ngẫu nhiên. Nó được hình thành từ chuỗi quyết sách đồng bộ từ cải cách mạnh mẽ chính sách thị thực, mở rộng diện miễn visa, phục hồi đến mở mới đường bay quốc tế, đầu tư hạ tầng du lịch quy mô lớn, đồng thời chuyển hướng phát triển sản phẩm theo chiều sâu trải nghiệm.

Nữ du khách Karolina Agnieszka Muskus (quốc tịch Ba Lan), vị khách thứ 20.000.000, xúc động chia sẻ: "Tôi xúc động đến mức nước mắt muốn trào ra vì sự đón tiếp nồng nhiệt của các bạn và vì quá bất ngờ, quá may mắn là vị khách đặc biệt. Đây là lần đầu tiên tôi đến Việt Nam, nhưng tôi chắc chắn đây là điểm đến tuyệt vời, thân thiện, đầy hấp dẫn và tôi sẽ giới thiệu điểm đến này với bạn bè, gia đình sau chuyến đi. Tôi cũng sẽ trở lại Việt Nam nhiều lần nữa". Những cảm xúc ấy chính là thước đo sinh động nhất của niềm tin, yếu tố cốt lõi trong cạnh tranh điểm đến toàn cầu hiện nay.

Trong bối cảnh cạnh tranh điểm đến ngày càng gay gắt, lượng khách quốc tế không đơn thuần là chỉ số thị trường, mà là thước đo năng lực quản trị. Việc vượt mốc 20 triệu lượt khách đặt ra yêu cầu chuyển dịch rõ ràng từ tư duy "tăng trưởng nhanh" sang "tăng trưởng có kiểm soát", từ mở rộng quy mô sang nâng cao chất lượng, từ khai thác tài nguyên sang quản trị điểm đến. Cột mốc được ghi nhận tại Phú Quốc vì thế mang ý nghĩa kép: Vừa là sự ghi nhận nỗ lực bền bỉ của toàn ngành, vừa là lời nhắc nhở về trách nhiệm của một điểm đến đã bước vào nhóm dẫn đầu về tốc độ tăng trưởng trong khu vực.

Từ đảo Ngọc, thông điệp gửi ra thế giới là Việt Nam không chỉ sẵn sàng đón khách, mà đã sẵn sàng cạnh tranh bằng chất lượng, bản sắc và năng lực tổ chức ở chuẩn mực cao hơn. 20 triệu lượt khách quốc tế mở ra một giai đoạn phát triển mới, nơi du lịch Việt Nam cần được đặt đúng vị trí của một ngành kinh tế mũi nhọn, một kênh ngoại giao mềm hiệu quả và một trụ cột quan trọng trong chiến lược phát triển quốc gia.

Qua cột mốc này, Việt Nam kể câu chuyện của 20 triệu hành trình đã đi qua đất nước, nơi mỗi du khách để lại một khoảnh khắc, một cảm xúc, một ký ức đẹp. Những trải nghiệm ấy lặng lẽ bồi đắp nên hình ảnh một Việt Nam an toàn, tử tế, giàu bản sắc và đầy cảm hứng, được lan tỏa tới bạn bè quốc tế qua từng chuyến đi. ■

Hà Nội tổ chức chương trình Chào năm mới 2026

Nhằm tạo điều kiện cho nhân dân vui xuân đón Tết và không khí lễ hội sôi động, góp phần quảng bá mạnh mẽ hình ảnh Hà Nội văn minh, hiện đại, giàu bản sắc, nâng cao sức hút của không gian đi bộ hồ Hoàn Kiếm, điểm đến biểu tượng của thành phố, TP Hà Nội sẽ tổ chức chương trình Chào năm mới 2026 (Countdown 2026).

Chương trình có chủ đề: Countdown 2026 - Mở Kết Nối Thật do Sở VHTT phối hợp thực hiện cùng Công ty cổ phần truyền thông Song Trang (ST Group) được tổ chức từ 19h - 24h ngày 31.12.2025 tại Quảng trường Đông Kinh Nghĩa Thục và không gian phố đi bộ hồ Hoàn Kiếm với 100% kinh phí từ nguồn xã hội hóa.

Sở VHTT có trách nhiệm kiểm soát việc thực hiện các nội dung chương trình, phương án chi tiết đảm bảo đúng văn bản chấp thuận; quản lý các hình thức tuyên truyền cổ động trực quan, phướn, pano, bảng quảng cáo, các standee, tờ rơi, LED và trên các phương tiện truyền thông về Chương trình. Tăng cường chỉ đạo định hướng, phối hợp truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về sự kiện mang tầm quốc tế, quảng bá hình ảnh Hà Nội - Việt Nam trong bạn bè quốc tế; các quy định, thông tin cần thiết của Chương trình khi khán giả tham gia sự kiện. **MINH LÝ**

Tích hợp đa giá trị, hướng tới phát triển bền vững

● MẠNH HÀ

Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam vừa tổ chức Hội nghị sơ kết "Chiến lược phát triển sản phẩm du lịch Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" tại tỉnh Bắc Ninh. Hội nghị là sự kiện quan trọng của ngành Du lịch, thể hiện tầm nhìn chiến lược trong phát triển sản phẩm du lịch theo hướng bền vững, chuyên nghiệp và thích ứng với bối cảnh hội nhập mới.

Giai đoạn 2016-2019, Du lịch Việt Nam tăng trưởng mạnh với những kết quả chỉ tiêu tăng trưởng đầy ấn tượng và nhiều giải thưởng được thế giới vinh danh. Giai đoạn 2020-2021 ngành Du lịch chịu ảnh hưởng nghiêm trọng bởi đại dịch Covid-19, buộc chuyển hướng sang thị trường nội địa, ưu tiên an toàn, trải nghiệm sâu, du lịch xanh và ứng dụng công nghệ. Giai đoạn 2022-2023, du lịch mở cửa trở lại, khách quốc tế phục hồi, nhiều dòng sản phẩm mới phát triển mạnh như du lịch sinh thái, cộng đồng, chăm sóc sức khỏe, MICE, du lịch gắn với sự kiện. Giai đoạn 2024-2025, hầu hết các thị trường du lịch đã ghi nhận sự phục hồi mạnh mẽ. Nhiều thị trường du lịch quốc tế đã chứng kiến sự bùng nổ, số lượng khách đến tăng vượt mức năm 2019; du lịch bước vào chu kỳ tăng trưởng mới theo hướng bền vững, chất lượng cao và công nghệ hóa.

Phó Cục trưởng Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam Hà Văn Siêu nhấn mạnh, sau gần 9 năm triển khai Chiến lược, hệ thống sản phẩm du lịch Việt Nam đã có những bước phát triển đáng ghi nhận cả về số lượng và chất lượng. Nhiều loại hình du lịch mới hình thành và phát triển mạnh mẽ; sản phẩm ngày càng đa dạng, gắn với khai thác giá trị văn hóa, thiên nhiên, ẩm thực, di sản và đời sống cộng đồng. Lượt khách và doanh thu du lịch tăng trưởng tích cực, góp phần nâng cao hình ảnh và sức hấp dẫn của điểm đến Việt Nam.



Trong giai đoạn tới, du lịch xanh được xem là xu hướng xuyên suốt

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả tích cực, phát triển sản phẩm du lịch vẫn bộc lộ một số hạn chế như: Khung pháp lý và cơ chế quản lý chưa đồng bộ, thiếu các chính sách mang tính đột phá; hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ hỗ trợ du lịch ở nhiều địa phương còn hạn chế, đặc biệt là giao thông kết nối, vệ sinh công cộng, bãi đỗ xe, bảo đảm an ninh, trật tự và công tác quy hoạch. Sản phẩm du lịch nhìn chung còn đơn điệu, chưa khai thác sâu giá trị di sản văn hóa; các tour, tuyến liên kết vùng chưa phong phú, sản phẩm đặc trưng chưa tạo dấu ấn rõ nét...

Phó Cục trưởng Hà Văn Siêu nhấn mạnh, bước sang giai đoạn 2026-2030, trong bối cảnh du lịch thế giới chuyển dịch mạnh theo hướng phát triển xanh, kinh tế trải nghiệm và kinh tế ban đêm, việc phát triển sản phẩm du lịch Việt Nam cần được tiếp cận theo hướng tích hợp, đa giá trị, lấy chất lượng, tính bền vững và trải nghiệm của du khách làm trung tâm.

Trước hết, hoàn thiện thể chế, chính sách được xác định là nhiệm vụ then chốt nhằm tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho phát triển sản phẩm du lịch. Các cơ chế, chính sách cần được cụ thể hóa, linh hoạt hơn, phù hợp với thực tiễn từng vùng, từng loại hình sản phẩm, đặc biệt là các mô hình mới như du lịch xanh, du lịch nông thôn, du lịch đêm, du lịch y tế. Phát triển nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao được xác định là yếu tố nền tảng. Trọng tâm là xây dựng các chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về quản lý, nghiệp vụ, ngoại ngữ, kỹ năng số và văn hóa ứng xử, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường và tiến trình hội nhập quốc tế.

Giai đoạn tới, việc triển khai Chiến lược phát triển sản phẩm du lịch Việt Nam cần tập trung theo hướng lựa chọn có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm tính lan tỏa, bền vững. Ưu tiên xây dựng và triển khai thí điểm các nhóm sản phẩm du lịch chủ lực có khả năng tạo dấu ấn và sức cạnh tranh cao. Trong đó, nhóm sản phẩm du lịch biển đảo gắn với di sản và lễ hội sẽ được định hướng phát triển theo hướng hình thành các khu du lịch chất lượng cao, đẳng cấp, hài hòa giữa tiện nghi hiện đại với giá trị văn hóa truyền thống và bản sắc cộng đồng cư dân ven biển, biển đảo. Nhóm du lịch văn hóa - tâm linh - lễ hội tiếp tục được làm mới thông qua tổ chức các festival định kỳ, phục dựng lễ hội truyền thống kết hợp trải nghiệm đương đại, đồng thời đầu tư nâng cấp hạ tầng và dịch vụ tại các di tích trọng điểm.

Trong giai đoạn tới, du lịch xanh được xem là xu hướng xuyên suốt, yêu cầu các sản phẩm du lịch phải hài hòa giữa khai thác và bảo tồn tài nguyên, bảo vệ môi trường, giảm phát thải, sử dụng năng lượng sạch, đồng thời nâng cao nhận thức của cộng đồng và du khách. Các sản phẩm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch gắn với bảo tồn thiên nhiên, di sản cần được phát triển theo hướng chuyên nghiệp, có kiểm soát. Công tác quảng bá và xây dựng thương hiệu du lịch được đẩy mạnh theo hướng hiện đại, số hóa, thông qua xây dựng bộ nhận diện thương hiệu, sản xuất các sản phẩm truyền thông sáng tạo và phát triển ứng dụng, bản đồ số phục vụ du lịch tự trải nghiệm.

"Để hiện thực hóa các định hướng trên, sự vào cuộc đồng bộ của các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, Hiệp hội và cộng đồng là yếu tố quyết định. Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam cam kết sẽ tiếp tục đồng hành, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương và doanh nghiệp trong quá trình phát triển sản phẩm du lịch, trên cơ sở khai thác hiệu quả lợi thế từng vùng, từng địa phương", ông Hà Văn Siêu khẳng định. ■

Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho gần 200 học viên

Gần 200 học viên là công chức làm công tác văn hóa - xã hội ở 38 xã khu vực miền núi của tỉnh Thanh Hóa vừa dự lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ triển khai các nội dung hỗ trợ của Dự án 6 do Sở VHTTDL tổ chức.

Tại lớp tập huấn, các học viên được truyền đạt kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức triển khai hoạt động, quản lý kinh phí, xây dựng hồ sơ, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa đồng bào dân tộc thiểu số; chia sẻ kinh nghiệm, cách thức quản lý, xây dựng các mô hình Dự án 6 về "Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch" có hiệu quả tại các tỉnh, thành phố trong cả nước. Bên cạnh đó giảng viên và các học viên cũng trao đổi, đề xuất giải pháp để giải quyết một số tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai dự án trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.



Gần 200 học viên là công chức làm công tác văn hóa - xã hội ở 38 xã khu vực miền núi của tỉnh Thanh Hóa tham gia lớp tập huấn Ảnh: ĐỖ ĐỨC

Trao đổi tại lớp tập huấn, Phó Giám đốc Sở VHTTDL Đỗ Quang Trọng nhấn mạnh vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của các chính sách hỗ trợ của Nhà nước tại Dự án 6, đồng thời chỉ ra một số tồn tại, hạn chế trong triển khai thực hiện dự án này tại cơ sở trong thời gian qua như còn lúng túng, thiếu kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức thực hiện; hạn chế trong vận dụng các hướng dẫn vào điều kiện thực tế ở cơ sở... Để khắc phục những hạn chế nêu trên, lớp tập huấn được tổ chức nhằm củng cố, cập nhật kiến thức, văn bản mới, giúp cán bộ cấp xã nắm chắc các chủ trương, chính sách, quy định liên quan đến Dự án 6, khắc phục tình trạng chưa thống nhất trong cách hiểu và cách làm; nâng cao kỹ năng nghiệp vụ, hướng dẫn đội ngũ công chức cấp xã tháo gỡ vướng mắc, khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

MINH HOÀNG

BẢO TỒN DI TÍCH KIẾN TRÚC CHĂM TRONG BỐI CẢNH ĐƯƠNG ĐẠI:

Giữ lại tối đa và tu bổ tối thiểu

● HÀ AN

Trải qua hơn một thiên niên kỷ, hiện nhiều di tích kiến trúc đền, tháp Chăm dọc miền Trung đang đứng trước những thách thức lớn. Giữ gìn các tháp Chăm không chỉ là cứu vãn những phế tích kiến trúc cổ mà còn là bài toán về cách ứng xử di sản.

Trước thực cảnh đó, phương pháp "giữ lại tối đa, tu bổ tối thiểu" được xem là định hướng then chốt để bảo tồn bền vững giá trị kiến trúc Chăm.



Các chuyên gia nghiên cứu thực địa

Những thách thức trong bảo tồn

Di tích kiến trúc đền, tháp Chăm là những công trình tôn giáo đặc sắc, phân bố dọc dải duyên hải miền Trung từ Quảng Trị đến Bình Thuận (nay là Lâm Đồng) và lan tỏa lên khu vực Tây Nguyên. Với niên đại kéo dài từ thế kỷ VII đến thế kỷ XVII, hệ thống đền, tháp Chăm không chỉ là dấu tích vật chất của một nền văn minh rực rỡ, mà còn là minh chứng sinh động cho trình độ kỹ thuật xây dựng, tư duy kiến trúc, mỹ thuật và đời sống tín ngưỡng của người Chăm trong tiến trình lịch sử.

Theo các tư liệu nghiên cứu, vào đầu thế kỷ XX, tại Việt Nam có trên 120 đền, tháp Chăm có thể khảo cứu, tập trung trong hơn 20 cụm di tích, tiêu biểu nhất là khu di sản thánh địa Mỹ Sơn. Trải qua biến thiên của lịch sử, chiến tranh và thời gian, phần lớn các di tích này hiện nay đã được xếp hạng là di tích quốc gia hoặc di tích quốc gia đặc biệt; riêng Mỹ Sơn được UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới, khẳng định giá trị nổi bật toàn cầu của loại hình di sản kiến trúc Chăm. Trải qua hàng trăm năm tồn tại, nhiều di tích đền, tháp hiện diện dưới nhiều dạng khác nhau: Từ di chỉ khảo cổ, phế tích đến những công trình kiến trúc còn tương đối nguyên vẹn. Tuy nhiên, thực trạng chung cho thấy, phần lớn các đền, tháp đều không còn toàn vẹn tổng thể, đang chịu sự xuống cấp nghiêm trọng bởi môi trường tự nhiên khắc nghiệt của miền Trung, quá trình lão hóa vật liệu, tác động của các yếu tố lý, hóa, sinh học, hậu quả chiến tranh, cũng như sự xâm hại của con người và tình trạng thiếu chăm sóc kéo dài.

Sự hư hại thể hiện ở nhiều mức độ: Sụp đổ thể xây, gãy vỡ cấu trúc, mủn mục gạch, phong hóa và nứt vỡ các thành phần đá. Trong bối cảnh đó, suốt gần nửa thế kỷ qua, nhiều di tích tháp Chăm đã được triển khai tu bổ, gia cố nhằm ngăn chặn nguy cơ sụp đổ, góp phần duy trì sự tồn tại của những giá trị kiến trúc còn lại. Tuy nhiên, thực tiễn cũng cho thấy tình trạng hư hại của di tích rất đa dạng và phức tạp, mỗi công trình tồn tại trong những điều kiện hiện trạng và bối cảnh bảo tồn khác nhau, trong khi công tác tu bổ tháp Chăm đến nay vẫn chưa có sự thống nhất về phương pháp phù hợp với đặc thù loại hình di sản này.



GS.TS.KTS Hoàng Đạo Kính đóng góp ý kiến bảo tồn di tích

Trùng tu theo định hướng duy trì

Theo GS.TS.KTS Hoàng Đạo Kính, các di tích kiến trúc Chăm có niên đại từ thế kỷ VIII đến XV, sớm hơn rất nhiều so với kiến trúc gỗ Việt Nam còn lại hiện nay. Đặc trưng nổi bật của tháp Chăm là kết cấu gạch, trong đó kỹ thuật xây dựng và chất kết dính đến nay vẫn còn nhiều ẩn số chưa được giải mã trọn vẹn, dù đã có nhiều phân tích trong phòng thí nghiệm.

Về mức độ bảo tồn, hầu hết các di tích Chăm đều ở tình trạng phế tích hoặc nửa phế tích; còn nguyên vẹn hơn cả là nhóm tháp Po Klong Garai (Ninh Thuận cũ). Các di tích này phần lớn vẫn giữ dấu ấn kiến trúc và trang trí của niên đại khởi dựng, chứa đựng tính nguyên gốc rất cao. Tuy nhiên, về mặt kỹ thuật, nhiều công trình đang trong tình trạng nguy cấp, như bị vùi lấp, sụp đổ, nghiêng, phong hóa, xâm thực bởi cây cỏ, ngập nước hoặc bị tháo dỡ, đánh cắp các thành phần trang trí. Từ thực trạng đó, GS.TS.KTS Hoàng Đạo Kính nhấn mạnh, các di tích Chăm cần được nhìn nhận như những di tích kiến trúc, khảo cổ học, có tình trạng bảo tồn xấu và chưa thoát khỏi nguy cơ bị hủy hoại. Do vậy, trùng tu phải đặt trên nền tảng bảo tồn, với những yêu cầu cơ bản như ưu tiên cứu vãn kịp thời trong điều kiện kinh phí hạn chế; đảm bảo di tích tồn tại lâu dài; giữ lại tối đa các yếu tố gốc; và tuyệt đối không gây ra những sai lệch không thể khắc phục.

"Mọi giải pháp kiến trúc và kỹ thuật được huy động trước tiên và chủ yếu là để khắc phục tình trạng xuống cấp, loại trừ những tác nhân hủy hoại di tích. Tuyệt đối không đặt vấn đề khôi phục nguyên vẹn di tích về dạng ban đầu. Chỉ khôi phục từng phần, trên cơ sở những căn cứ khoa học chắc chắn và tại chỗ, một khi thực sự cần thiết", GS Hoàng Đạo Kính nhấn mạnh. Theo ông, định hướng phù hợp duy nhất là trùng tu theo định hướng bảo tồn, duy trì, trong đó mục tiêu hàng đầu là giữ gìn lâu dài các nhân tố gốc. Việc khôi phục nguyên vẹn di tích về dạng ban đầu không được đặt ra; chỉ khôi phục từng phần khi thực sự cần thiết, trên cơ sở các căn cứ khoa học chắc chắn. Cũng theo GS Hoàng Đạo Kính, trong trùng tu tháp Chăm, bảo tồn bao gồm hai giải pháp cơ bản: Gia cố và tái định vị. Gia cố nhằm gián đoạn quá trình xuống cấp và tăng khả năng chịu lực của cấu trúc, gồm cả gia cố tạm thời và gia cố lâu dài.



Mẫu gạch, đá thử nghiệm trong việc bảo tồn di tích Chăm

Các giải pháp gia cố lâu dài thường sử dụng vật liệu và cấu tạo hiện đại, đặt ngầm trong di tích, với mục tiêu cứu chữa chứ không làm giả hay làm mới di tích.

Tái định vị là việc xếp đặt lại các bộ phận nguyên gốc bị xê dịch về vị trí ban đầu. Phương pháp này đã giúp các nhóm tháp ở Mỹ Sơn được định hình lại từ đống đổ nát, song luôn được thực hiện theo nguyên tắc can thiệp tối thiểu, phân biệt rõ phần gốc và phần bổ sung. Theo nhiều chuyên gia, ngay cả khi hiểu rõ hoàn toàn kỹ thuật xây dựng của người Chăm, việc phục nguyên toàn diện di tích vẫn không nên thực hiện, bởi sẽ dẫn đến nguy cơ đánh mất di sản gốc để đổi lấy một hình ảnh "hoàn chỉnh" nhưng thiếu chân xác. Từ thực tiễn các dự án tu bổ nhóm tháp G và E7 tại Mỹ Sơn, GS.TS Trương Quốc Bình khẳng định phương pháp kỹ thuật khoa học, từ nghiên cứu vật liệu đến thực thi, đặc biệt là việc sản xuất gạch phục chế tương đồng và hạn chế sử dụng xi măng. Những kết quả này góp phần bảo tồn giá trị gốc và mở ra hướng tiếp cận bền vững cho tu bổ tháp Chăm.

Nhiều di tích Chăm đã được gia cố, tu bổ và đưa vào khai thác du lịch, trở thành tài nguyên văn hóa, du lịch quan trọng. Bên cạnh đó, các bảo tàng và sưu tập điêu khắc Chăm, đặc biệt là Bảo tàng Điêu khắc Chăm Đà Nẵng, đã góp phần quan trọng trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản. Song song với di sản vật thể, nhiều di sản phi vật thể của cộng đồng Chăm như nghề dệt, nghề gốm, lễ hội Katê cũng được phục hồi, gắn với mô hình du lịch cộng đồng, tạo sinh kế và nâng cao nhận thức xã hội.

Yếu tố sống còn của bảo tồn

Theo KTS Lê Thành Vinh, nguyên Viện trưởng Viện Bảo tồn di tích, bảo tồn hiện đại coi môi trường tồn tại là một phần hữu cơ của di tích. Các văn kiện quốc tế như Hiến chương Venice, Burra và Văn kiện Nara đều khẳng định, thay đổi môi trường nguyên gốc mà không kiểm soát vi khí hậu là đi ngược nguyên lý bảo tồn. KTS Lê Thành Vinh dẫn trường hợp che phủ nhà kính Tháp Chăm Phú Diên (Huế) là minh chứng rõ nét cho việc lựa chọn sai nguyên lý, khiến di tích xuống cấp nhanh hơn do phá vỡ cân bằng nhiệt, ẩm tự nhiên. "Bài học rút ra là bảo tồn không phải cách ly di tích khỏi môi trường, mà là duy trì điều kiện tự nhiên phù hợp với vật liệu gốc", KTS Lê Thành Vinh khẳng định.

Theo ông Vinh, cùng với bảo tồn vật chất, trưng bày bổ sung và diễn giải di sản tại chỗ được coi là "tầng bảo tồn thứ hai", giúp công chúng hiểu đúng và đầy đủ giá trị di tích. Tại Mỹ Sơn, việc trưng bày hiện vật, hồ sơ khoa học và xây dựng Nhà trưng bày Mỹ Sơn đã tạo nên một mô hình bảo tồn và phát huy hiệu quả. Một vấn đề khác mang tính then chốt là bảo dưỡng, chăm sóc định kỳ, hay bảo tồn phòng ngừa. Chi phí cho công tác này nhỏ hơn rất nhiều so với trùng tu lớn, nhưng lại chưa được quan tâm đúng mức. Thực tế cho thấy, nhiều di tích tháp Chăm nhanh chóng xuống cấp sau trùng tu do thiếu bảo dưỡng thường xuyên. Từ thực tiễn hai thập kỷ nghiên cứu, bảo tồn di tích Champa, các chuyên gia kiến nghị tăng cường nghiên cứu đa ngành; hoàn thiện tiêu chuẩn quốc gia cho tu bổ tháp Champa; bảo quản tối đa cấu trúc gốc; ưu tiên kỹ thuật truyền thống; tăng cường giám sát sau tu bổ và đào tạo nhân lực chuyên môn; đồng thời huy động nguồn lực và hợp tác quốc tế. "Giữ lại tối đa - tu bổ tối thiểu", đó không chỉ là khẩu hiệu, mà là con đường khoa học và bền vững để các tháp Chăm - những chứng nhân lặng lẽ của lịch sử - tiếp tục tồn tại trong dòng chảy của thời gian. ■

Niềm vui và tâm tư của nghề làm tranh dân gian Đông Hồ

● **Bài, ảnh: VĂN SỸ**

Ngay sau khi tranh dân gian Đông Hồ được xướng tên di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp của UNESCO, chúng tôi trở lại phường Thuận Thành (Bắc Ninh) để đắm mình trong không khí hân hoan và lắng nghe những tâm tư, nguyện vọng của những nghệ nhân nơi đây.

Ra đời cách đây khoảng 500 năm và từng có một thời kỳ phát triển hưng thịnh với 17 dòng họ làm tranh Đông Hồ. Tấp nập và nhộn nhịp là vậy, nhưng giờ đây chỉ còn lại ba gia đình còn giữ nghề làm tranh dân gian truyền thống, trong đó có rất ít nghệ nhân bám trụ; nhu cầu sử dụng tranh in khắc đang ngày càng giảm sút... Có lẽ vì thế mà nghề làm tranh Đông Hồ cần được "bảo vệ khẩn cấp" với những giải pháp cấp bách cộng với sự vào cuộc mạnh mẽ của người dân.

Sau hàng chục năm cố gắng bảo tồn, lưu giữ nghề làm tranh như cách gìn giữ giá trị của cha ông để lại nên khi hay tin nghề làm tranh dân gian Đông Hồ của mình được công nhận di sản thế giới, nhiều người dân, nhất là những nghệ nhân lâu năm bày tỏ vui sướng. Nghệ nhân Nguyễn Thị Oanh kể, vào đúng hai giờ chiều ngày mùng 9 tháng 12 vừa qua, chồng bà là nghệ nhân Nguyễn Hữu Hoa có mặt trực tiếp tại lễ công bố đã gọi điện về nhà báo tin. Bà Oanh cho biết không thể giấu được sự xúc động: "Gia đình tôi lúc ấy vỡ òa trong hạnh phúc bởi rất vinh dự, tự hào sau bao năm tâm huyết với nghề mãi đến nay nghề làm tranh của dân làng mới được thế giới công nhận". Có thể thấy, không khí hân hoan phấn khởi này không chỉ lan tỏa tới những người trực tiếp làm nghề như bà Oanh, mà ngay cả những người dân sinh sống trong làng, dù đã chuyển sang sinh kế khác cũng đều hòa chung một niềm vui khó tả. Cụ Bằng, một trong những hộ gia đình kinh doanh hàng mã, hồ hởi cho hay: "Nghe được tin này tôi mừng cho làng mình quá, vất vả bấy lâu nay rồi mãi mới nhận được trái ngọt".

Sự công nhận quý giá này không chỉ là lời tri ân cho quá khứ mà còn là động lực mạnh mẽ cho tương lai của làng nghề. Nghệ nhân Nguyễn Hữu Quả tin rằng, việc thế giới vinh danh làng nghề và khẳng định vai trò của nghệ nhân cũng đồng nghĩa với việc "truyền nghề, đào tạo bắt buộc phải nâng lên" một cách bài bản hơn, xứng tầm với di sản. Với nghệ nhân Nguyễn Thị Oanh, người phụ nữ duy nhất còn miệt mài bên ván khắc, mang trong mình trọng trách của hai dòng họ lớn, sự kiện này càng thúc đẩy bà phải cố gắng hơn nữa: "Giờ đã là di sản văn hóa phi vật thể của thế giới dù là cần bảo vệ khẩn cấp, thì mình càng phải trau dồi, tìm hiểu và từ đó càng phải làm tốt hơn để hướng dẫn, truyền dạy cho các con cháu". Đi kèm với đó chính là vun đắp thêm niềm tin, "ngọn lửa" tâm huyết trong từng nghệ nhân để họ có thể tiếp tục bám vững với nghề và tổ chức truyền dạy cho các thế hệ sau về văn hóa làng nghề, xua tan đi cái "trống vắng" trong thời kỳ làng nghề bên bờ mai một.

Mặc dù mang trong mình niềm tự hào sau bao thăng trầm của lịch sử, nhưng những người "giữ lửa" nghề làm tranh dân gian Đông Hồ vẫn đang đối mặt với nhiều nỗi trăn trở hiện hữu, điều có thể thấy rõ rệt nhất chính là bài toán kinh tế và đầu ra cho sản phẩm.



Sản phẩm tranh làm ra ít được tiêu thụ, khiến nghề làm tranh Đông Hồ gặp nhiều khó khăn



Nghệ nhân có tay nghề cao của nghề làm tranh Đông Hồ ngày càng ít đi

Nghệ nhân Nguyễn Hữu Quả khẳng định: "Nếu đầu ra ổn định, thị trường tốt, thì chắc chắn cả làng đều có thể quay lại làm tranh bởi ai cũng biết kỹ năng về nghề. Nhưng nếu đầu ra không đảm bảo thì người ta cũng bỏ hết để chuyển sang làm hàng mã". Nghệ nhân này cho biết thêm, "hiện chi phí cho nguyên vật liệu khó kiếm hơn trước nhiều, giá thành lại đội lên rất cao, hỏi có mấy người còn muốn giữ nghề hay không?". Cũng chính từ những khó khăn, vất vả đó mà việc truyền dạy nghề và thu hút thế hệ trẻ tiếp nối trở nên rất gian nan. Ông Quả chia sẻ: "Mấu chốt vẫn là đầu ra của sản phẩm. Sản phẩm tranh in ván khắc gỗ không có đầu ra thì người trẻ cũng không trụ lại với nghề được lâu". Điều đó cũng chính là những mong muốn của nhiều nghệ nhân: Được sự quan tâm từ các cấp, chính quyền hỗ trợ về đầu ra sản phẩm tốt hơn, để những sản phẩm thủ công có giá trị văn hóa sâu sắc như tranh dân gian Đông Hồ được biết tới nhiều hơn trong tương lai, phần nào vơi bớt nỗi lo trong lòng của người làm nghề. Đi kèm với sự mai một về làng nghề còn có thể thấy được nguy cơ về văn hóa bị mai một.

Những sự trăn trở của nghệ nhân làng tranh dân gian Đông Hồ cũng phần nào phản ánh thực tế về nỗi trầm lắng của làng nghề nơi đây. Theo hồ sơ đề cử của di sản mà chúng tôi tiếp cận được, hiện số lượng nghệ nhân lành nghề đang giảm mạnh do thế hệ trẻ ít quan tâm; nghề hiện khó đảm bảo sinh kế, đặc biệt nhu cầu sử dụng tranh in khắc gỗ trong các dịp lễ truyền thống giảm sút, vì thế sản phẩm làm ra lượng tiêu thụ ít ỏi. Bên cạnh đó, số người có tay nghề cao và tâm huyết theo đuổi nghề đã quá ít để duy trì việc truyền dạy và làm tranh hiện nay. Trước thực trạng ảm đạm này của di sản, chính quyền địa phương và cơ quan chức năng đã xây dựng kế hoạch bảo vệ, trong đó đề ra bảy mục tiêu cụ thể nhằm có bước phục hồi mạnh mẽ nghề làm tranh dân gian Đông Hồ, bao gồm: Mở các lớp truyền nghề, kiểm kê di sản, thiết kế mẫu, đa dạng hóa thị trường, cải thiện khả năng tiếp cận nguồn nguyên liệu, đồng thời cung cấp thiết bị bảo hộ cho nghệ nhân. "Các hoạt động được đề xuất khả thi, phù hợp với mục tiêu và tính bền vững, đồng thời đặt cộng đồng ở vị trí trung tâm", hồ sơ đề cử di sản nêu.

Hy vọng trong tương lai gần, di sản nghề làm tranh dân gian Đông Hồ sẽ "sáng bừng trên giấy điệp" khi các cơ quan có liên quan thực thi đầy đủ các cam kết; cộng đồng nghệ nhân vào cuộc mạnh mẽ và thú chơi tranh dân gian dần trở lại trong cuộc sống đương đại. ■

Giới trẻ và hành trình "giải mã" hát Bội

● **HỒNG HẠNH**

Giữa sự bùng nổ của các loại hình giải trí hiện đại, nhóm sinh viên E.G.O Team từ Trường Đại học Công nghệ TP.HCM đã quyết tâm thực hiện dự án *Thiên sắc vạn diện*, mang hát Bội đến gần hơn với thế hệ trẻ. Dự án không chỉ giải mã Tuồng cổ qua ngôn ngữ truyền thông hiện đại, mà còn tạo cầu nối giữa di sản văn hóa và công chúng, giúp khán giả dễ dàng tiếp cận và hiểu rõ hơn về nghệ thuật truyền thống.



NSƯT Ngọc Khanh chia sẻ cùng khán giả tại sự kiện của "Thiên sắc vạn diện"

Thiên sắc vạn diện khẳng định vai trò tiên phong của giới trẻ trong việc gìn giữ và lan tỏa những giá trị văn hóa dân tộc, mở ra một hướng đi mới cho việc bảo tồn di sản trong bối cảnh toàn cầu hóa.

"Đánh thức" bản sắc giữa dòng chảy hiện đại

Sự quan tâm của thế hệ mới được xem là "chìa khóa vàng" để bảo tồn và phát huy văn hóa dân tộc trong kỷ nguyên hội nhập. Người trẻ đóng vai trò là cầu nối sinh động, tiếp nhận và "thổi hồn" vào các loại hình nghệ thuật truyền thống, từ đó ngăn chặn sự đứt gãy lịch sử văn hóa. Hành động này vừa giúp giữ vững bản sắc dân tộc, vừa biến di sản của cha ông trở thành niềm tự hào trên trường quốc tế. Đặc biệt, hát Bội - một kho tàng nghệ thuật đa chiều - đã cung cấp nguồn cảm hứng sáng tạo vô tận cho các lĩnh vực hiện đại, thúc đẩy E.G.O Team thực hiện dự án *Thiên sắc vạn diện* đầy tâm huyết của mình.

Cơ duyên đưa E.G.O Team đến với hát Bội không đơn thuần là đề tài học thuật. Ban đầu, từ một môn học tìm hiểu về văn hóa cộng đồng, tia sáng tò mò đã nhanh chóng bùng lên thành ngọn lửa đam mê và quyết tâm nghiên cứu nghiêm túc. Giữa vô vàn loại hình nghệ thuật truyền thống, hát Bội bí ẩn và lặng lẽ hơn cả, nhưng chính sự tĩnh lặng ấy đã thôi thúc nhóm khám phá. Họ nhận ra hát Bội ẩn chứa chiều sâu lịch sử, triết lý và tinh hoa văn hóa vô cùng đặc biệt. Sự lựa chọn này như một lời cam kết của những người trẻ khao khát giải mã, tái hiện và lan tỏa di sản đang đứng trước nguy cơ mai một.

Thiên sắc vạn diện được triển khai với quá trình làm việc bài bản, đầy tâm huyết. Nhóm bắt đầu bằng việc nghiên cứu lịch sử hát Bội, hệ thống vai tuồng phức tạp và mật mã thị giác của màu sắc mặt nạ như đỏ cho lòng trung nghĩa, đen cho cương trực... Để đảm bảo tính chính xác, nhóm tìm đến NSƯT Ngọc Khanh - người đã dành cả đời mình cho hát Bội - để thu thập kiến thức thực hành quý giá.

Sau khi nắm vững tinh hoa cốt lõi, nhóm bắt đầu sáng tạo những sản phẩm nghệ thuật độc đáo, biến các yếu tố Tuồng cổ thành thiết kế đương đại qua bộ ảnh ấn tượng, infographic sống động và các ấn phẩm đồ họa tinh tế. Họ đã chứng minh rằng, hát Bội vừa là di sản, vừa là chất liệu sáng tạo vô tận, có thể "thức dậy" trong đời sống thông qua ngôn ngữ thiết kế hiện đại. Để lan tỏa hiệu ứng này, nhóm đã tổ chức triển lãm *Sắc - Hồn - Bội*, nơi khán giả được trực tiếp trải nghiệm sự kỳ ảo của phục trang và mặt nạ Tuồng.

Thay vì lạm dụng công nghệ, nhóm lựa chọn cách tiếp cận chân thật và tinh tế, khéo léo tận dụng sức hút tự nhiên của hát Bội để làm nổi bật sự thuần khiết của nghệ thuật. Những trải nghiệm sống động từ ánh mắt sắc lẹm đến thần thái kiêu hùng của nghệ sĩ, kết hợp với nhịp trống dứt khoát đã chinh phục đông đảo khán giả tại sự kiện, khẳng định giá trị bền vững của nghệ thuật truyền thống trong lòng công chúng hiện đại.

Sứ mệnh kế thừa của thế hệ trẻ

Con đường làm mới và bảo tồn nghệ thuật dân tộc chưa bao giờ là điều dễ dàng, E.G.O Team đã phải đối mặt với không ít thách thức. Nhóm được NSƯT Ngọc Khanh truyền dạy nhiều kiến thức làm nghề vô giá, đồng thời tiếp nhận ngọn lửa đam mê từ chính nghệ sĩ. Bên cạnh đó, nhóm cũng phải giải quyết bài toán cân bằng giữa sáng tạo hiện đại và giữ gìn giá trị truyền thống, không để cách tân trở thành trào lưu nhất thời.

Một trong những khó khăn lớn nhất mà nhóm gặp phải là tiếp cận khán giả. Để vượt qua thử thách này, E.G.O Team đã phát triển chiến lược trải nghiệm đột phá, kết hợp visual trình diễn mãn nhãn, cho phép khán giả thử trang phục và động tác hát Bội, đồng thời sử dụng ngôn ngữ truyền thông hiện đại, cuốn hút. Nhờ vậy, họ đã thành công trong việc biến hát Bội từ loại hình nghệ thuật cổ điển, khó tiếp cận, thành trải nghiệm gần gũi và hấp dẫn đối với người trẻ.

Sự xuất hiện của NSƯT Ngọc Khanh tại sự kiện đã góp phần thu hút sự chú ý của công chúng. Chia sẻ cảm xúc về *Sắc - Hồn - Bội*, nghệ sĩ Ngọc Khanh bày tỏ niềm vui và sự trân trọng khi thấy các em vẫn có niềm đam mê với hát Bội. Nữ nghệ sĩ "gạo cội" gửi gắm thông điệp mạnh mẽ: "Hát Bội có còn hay mất, đó là nằm trong tay của các con. Thế hệ trẻ bây giờ biết đến và gìn giữ hát Bội mới là điều quan trọng".

Nghệ sĩ Ngọc Khanh cũng xúc động thừa nhận, vai trò của thế hệ mình đối với hát Bội đã gần như hoàn thành. Với sự tin tưởng sâu sắc, cô khẳng định: "Hành trình đưa bộ môn này đến với các thế hệ kế tiếp, chính là trách nhiệm và sứ mệnh thuộc về các con". Lời khẳng định vừa khích lệ, vừa ghi nhận trọng trách của người trẻ trong việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc.

Khát vọng lớn nhất của *Thiên sắc vạn diện* trong tương lai là giúp công chúng không chỉ thưởng thức Tuồng cổ mà còn thấu hiểu sâu sắc giá trị di sản. Với tình yêu, sự sáng tạo và trách nhiệm của mình, việc các bạn sinh viên tìm về và hồi sinh các giá trị nghệ thuật xưa cũ không phải cảm hứng nhất thời, mà là phong trào đầy trách nhiệm, nơi họ khai phá bản sắc văn hóa cốt lõi để định hình tương lai. Các dự án như *Thiên sắc vạn diện* của E.G.O Team đã chứng minh vai trò của thế hệ mới trong việc kết nối giữa truyền thống và hiện đại. Nhiều nhóm tiên phong khác, như *Giữ lửa ngàn năm*, *Se sợi kết tâm*, *Vẽ về hát Bội*, *Vang vọng trống chầu*... cũng đang thực hiện những sáng tạo tương tự. Thông qua sự dấn thân đầy nhiệt huyết, họ đã góp phần đảm bảo dòng chảy văn hóa quý giá không bị đứt gãy, tiếp tục sống động và phát triển rực rỡ trong đời sống đương đại. ■



"Thiên sắc vạn diện" thu hút đông đảo công chúng trẻ quan tâm và tham gia

Tôn vinh tác phẩm văn học nghệ thuật Đồng Nai

Với 203 tác phẩm của 103 tác giả tham gia ở 8 thể loại, Giải thưởng VHNT Đồng Nai năm nay ghi nhận một mùa sáng tác sôi động, thu hút sự tham gia đông đảo của các tác giả trong và ngoài tỉnh. BGK đã chọn 49 tác phẩm của 49 tác giả để trao giải, gồm 7 giải A, 12 giải B, 17 giải C và 13 giải khuyến khích. Bên cạnh những tác giả quen thuộc như Nguyễn Thái Hải, Đồng Thị Quế Anh, Nguyễn Trí, Hoàng Ngọc Điệp, Cao Hồng Sơn..., giải thưởng năm nay còn có sự góp mặt của nhiều tác giả trẻ như Lê Vũ Anh Đào, Nguyễn Tuấn Nhựt, Đỗ Duy Thể, Trần Đình Thắng...

Với văn nghệ sĩ Đồng Nai, Giải thưởng VHNT năm 2025 không chỉ là dấu mốc ghi nhận nỗ lực sáng tạo mà còn góp phần khơi dậy tinh thần đổi mới, tìm tòi và trách nhiệm xã hội trong sáng tác. Thông qua giải thưởng, nhiều tác phẩm giá trị đã được giới thiệu, lan tỏa đến công chúng, phản ánh diện mạo văn hóa và đời sống con người Đồng Nai trong thời kỳ phát triển mới.

H.HẠNH

Kính vạn hoa trở lại trong diện mạo mới sau 30 năm

Bộ sách *Kính vạn hoa* của nhà văn Nguyễn Nhật Ánh, gồm 54 tập truyện, vừa được NXB Kim Đồng tái bản nhân dịp kỷ niệm 30 năm phát hành tác phẩm. Trong lần tái bản này, bạn đọc sẽ được gặp lại các tập truyện *Những con gấu bông, Thám tử nghiệp dư, Ông thầy nóng tính, Xin lỗi mày, Tai To!, Người bạn lạ lùng,...* với diện mạo mới rực rỡ và sống động, cùng phần minh họa tranh của họa sĩ Đỗ Hoàng Tường. 54 tập sách được đóng thành 9 hộp, mỗi hộp gồm 6 tập truyện.

Suốt ba thập kỷ qua, *Kính vạn hoa* luôn nhận được sự yêu mến từ bạn đọc và đánh giá cao từ các nhà văn, nhà phê bình. Bộ truyện chính thức được phát hành vào trung tuần tháng 12, và buổi giao lưu, ký tặng sách cùng nhà văn Nguyễn Nhật Ánh với chủ đề *Lấp lánh Kính vạn hoa* sẽ diễn ra vào ngày 20.12, tại Nhà thiếu nhi TP.HCM (36 Lê Quý Đôn, phường Xuân Hòa, TP.HCM).

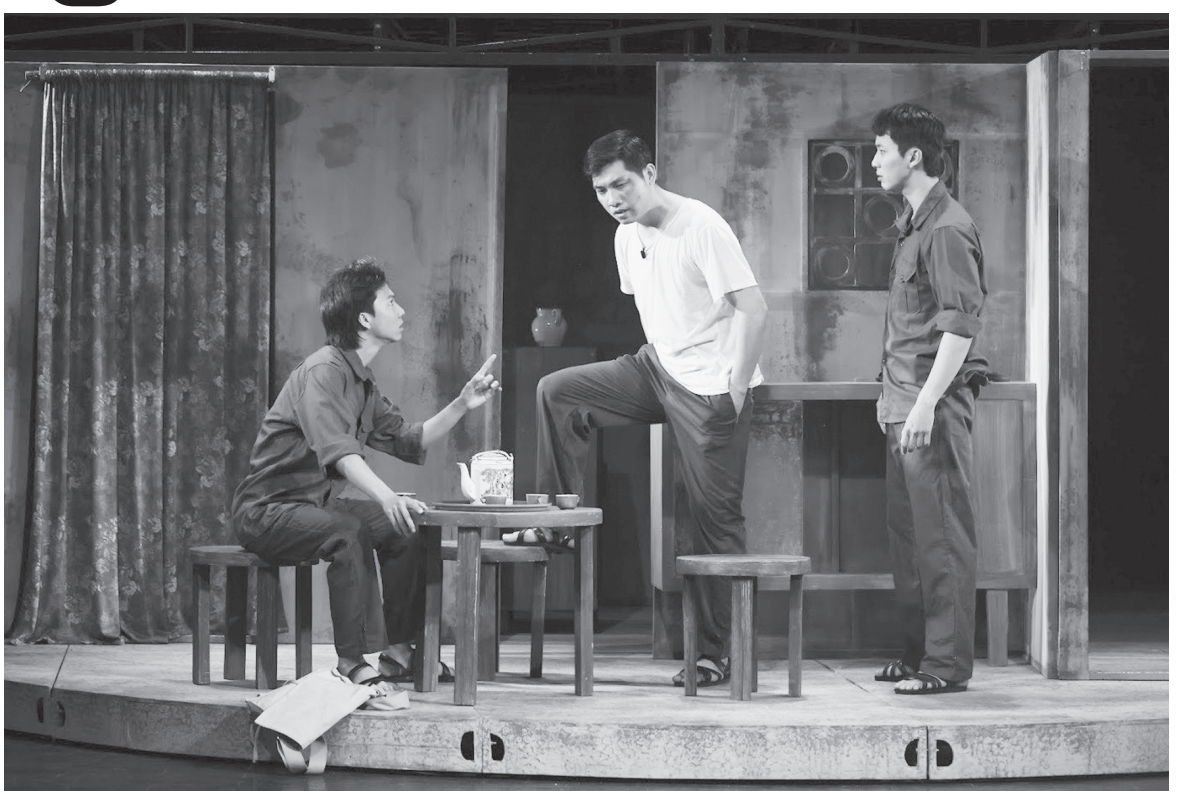
B.TRƯỜNG

ĐIỂM NGHẼN NHÂN LỰC CỦA SÂN KHẤU TRUYỀN THỐNG:

"Tre già, măng chưa mọc"

● THANH MAI

Nhiều năm qua, nỗi lo "thầy già, con hát cũng già" vẫn là bài toán nhức nhối của giới nghề sân khấu. Sự thiếu hụt nghiêm trọng lực lượng kế cận đang đẩy nghệ thuật truyền thống vào nguy cơ "hụt hơi" ngay trên chính sân nhà của mình.



Sân khấu đang đối mặt với bài toán thiếu vắng lực lượng nghệ sĩ trẻ kế cận



Cần những giải pháp đồng bộ để nghệ sĩ trẻ an tâm gắn bó lâu dài với nghề

Thực trạng ấy đòi hỏi những giải pháp căn cơ nhằm tháo gỡ các rào cản tồn tại lâu nay, tạo dư địa cho sân khấu truyền thống hồi sinh và phát triển bền vững trong đời sống đương đại.

"Báo động đỏ" về lực lượng kế cận

Trong khi truyền hình và điện ảnh thu hút đông đảo người trẻ "đầu quân", thì sân khấu - nơi từng được coi là "đất thánh" của nghệ thuật biểu diễn, lại rơi vào cảnh "tre già nhưng măng chẳng thấy mọc". Thống kê của Cục Nghệ thuật biểu diễn cho thấy, diễn viên ở độ tuổi 20-25 chỉ chiếm 5,6% trong tổng số lực lượng biểu diễn trên cả nước. Những con số này phản ánh nguy cơ đứt gãy trong hành trình kế thừa và phát huy các giá trị nghệ thuật truyền thống của dân tộc. Khoảng trống nhân sự trẻ lan rộng trên khắp các loại hình, từ chèo, tuồng, cải lương, múa rối đến kịch nói... Sân khấu vì thế mắc kẹt trong một vòng lẩn quẩn: Thiếu người trẻ nên khó đổi mới, mà không đổi mới thì lại càng khó níu chân người trẻ.

Đáng lo hơn, đội ngũ sáng tạo cũng đang phát triển "lệch pha" nghiêm trọng. Diễn viên chiếm tới khoảng 90%, trong khi những mắt xích quyết định chất lượng tác phẩm như tác giả, đạo diễn, họa sĩ, nhạc sĩ, biên đạo… lại hiếm hoi đến mức báo động. Không ít đơn vị tồn tại với bộ khung chắp vá: Có diễn viên, có âm thanh, ánh sáng, nhưng thiếu kịch bản, thiếu đạo diễn dẫn dắt. Ở các kỳ liên hoan gần đây, gương mặt đạo diễn trẻ thực sự nổi bật gần như vắng bóng; trớ trêu thay, "đạo diễn trẻ" nay cũng đã xấp xỉ tuổi 50, chủ yếu là diễn viên chuyển nghề, vẫn loay hoay trong cái bóng của các "cây đa, cây đề" đi trước. Dù các trường vẫn đào tạo định kỳ, sân khấu vẫn thiếu đạo diễn được đào tạo bài bản, phần lớn phải tự học, tự mày mò hoặc bỏ tiền túi đi du học. Con đường hành nghề vì thế thêm gập ghềnh, bởi đạo diễn sân khấu không chỉ cần tài năng mà còn đòi hỏi vốn sống dày dặn, kinh nghiệm nghề nghiệp và khả năng điều phối vở diễn.

Ở tầng sâu hơn, lực lượng lý luận - phê bình sân khấu đang ở tình trạng "thiếu và yếu". Theo TS Cao Ngọc, nhiều năm qua, đội ngũ này vừa mỏng về số lượng, vừa hạn chế về chất lượng, không đủ sức soi chiếu, dẫn dắt và phản biện sự phát triển của ngành. Đáng ngại hơn, Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội, một trong những cơ sở đào tạo lớn nhất cả nước, suốt chục năm không mở được lớp lý luận - phê bình nào vì không có thí sinh đăng ký. Khi thiếu "người gác cổng" học thuật, sân khấu dễ rơi vào tình trạng "mạnh ai nấy làm", thiếu chuẩn mực và định hướng dài hơi.

Nguyên nhân của tình trạng thiếu hụt nhân lực sân khấu không phải mới phát sinh mà đã kéo dài suốt nhiều năm. Theo Chủ tịch Hội đồng nghệ thuật Hội Sân khấu Hà Nội, NSND Bùi Thanh Trầm, dù lương và phụ cấp đã có sự điều chỉnh, thu nhập của nghệ sĩ sân khấu vẫn quá thấp để thu hút người tài hay tạo động lực sáng tạo. Cơ chế cào bằng, suất diễn thưa thớt, doanh thu hạn chế khiến đời sống nghệ sĩ luôn trong cảnh chật vật, "ăn đong" từng vở, khó toàn tâm cho nghề. Bên cạnh đó, biên chế thu hẹp, cơ chế tuyển dụng thiếu linh hoạt, tuổi nghỉ hưu kéo dài khiến người trẻ khó có cơ hội chen chân. Đầu vào khắt khe, chi phí đào tạo cao, quá trình khổ luyện khắc nghiệt càng khiến nhiều bạn trẻ nản chí. Giữa thời đại số với những lựa chọn "nhanh - gọn - dễ nổi", sân khấu vì thế ngày càng lép vế trong cuộc cạnh tranh nhân lực sáng tạo.

Tháo gỡ điểm nghẽn, tạo dư địa để phát triển

Lực lượng trẻ đang dần trở thành "nguồn mạch mới" của sân khấu Việt, mang theo trí tuệ, năng lượng và tinh thần dấn thân. Họ sẵn sàng phá bỏ những khuôn mẫu cũ, chủ động tiếp thu tinh hoa sân khấu quốc tế để thử nghiệm các hình thức và ngôn ngữ biểu đạt hiện đại, phù hợp với nhịp sống đương đại. Đặc biệt, người trẻ đưa các vấn đề thời sự, tâm lý và trăn trở của xã hội hôm nay vào tác phẩm, giúp sân khấu không chỉ tái hiện quá khứ mà trở thành một không gian đối thoại sống động với khán giả, nhất là giới trẻ.

Tuy nhiên, để hình thành lực lượng sáng tạo kế cận bền vững, sân khấu Việt cần một chiến lược đồng bộ, trong đó đào tạo là khâu then chốt. Sân khấu truyền thống là lĩnh vực đặc thù, đòi hỏi năng khiếu, quá trình khổ luyện nghiêm túc và sự "truyền nghề" bài bản. Theo tác giả kịch bản NSƯT Phạm Ngọc Dương, chương trình đào tạo không thể chỉ dựa vào giáo trình cũ hay cách dạy thiên về lý thuyết, mà cần chuyển mạnh sang hướng thực tiễn, cập nhật xu hướng nghệ thuật mới nhưng vẫn giữ vững cốt lõi bản sắc dân tộc. Sinh viên cần được "dấn thân" ngay từ khi còn trên ghế nhà trường, thông qua việc tham gia dự án, vở diễn, liên hoan và các sân chơi chuyên môn để va chạm thực tế, tích lũy kinh nghiệm và hình thành bản lĩnh nghề nghiệp.

Cùng với đào tạo, cơ chế - chính sách hỗ trợ đặc thù là điều kiện không thể thiếu để nghệ sĩ trẻ yên tâm theo nghề. Khi tương lai mưu sinh còn bấp bênh, rất khó đòi hỏi người trẻ toàn tâm toàn ý với nghệ thuật. Vì vậy, cần các chính sách đãi ngộ đủ mạnh như hỗ trợ kinh phí dàn dựng, tăng số suất diễn và bảo đảm đời sống để họ không phải rời sân khấu vì áp lực cơm áo. Đồng thời, việc tăng cường liên kết giữa cơ sở đào tạo, các nhà hát công lập và các đơn vị xã hội hóa sẽ mở rộng "không gian sáng tạo" cho người trẻ. Khi nhà trường gắn chặt với đơn vị biểu diễn, sinh viên có thêm cơ hội thực hành, thử nghiệm và khẳng định năng lực; còn sự tham gia của khu vực xã hội hóa góp phần mang đến tư duy mới, mô hình mới, giúp sân khấu tiếp cận đa dạng khán giả hơn.

Khi đào tạo được đầu tư đúng hướng, chính sách hỗ trợ được triển khai thực chất và các lực lượng được kết nối chặt chẽ, đội ngũ nghệ sĩ trẻ sẽ có nền tảng vững vàng để trưởng thành. Đây cũng là điều kiện quan trọng để sân khấu Việt tránh nguy cơ "đứt gãy" lực lượng kế thừa và phát triển bền vững trong đời sống đương đại. ■

Triển lãm tranh *Âm thanh sắc màu* của các họa sĩ khuyết tật

Triển lãm tranh với chủ đề *Âm thanh sắc màu* của các họa sĩ khuyết tật Lớp Âm thanh hội họa đang diễn ra đến hết ngày 21.12.2025 tại Đường Sách TP.HCM, hứa hẹn mang đến cho công chúng một không gian nghệ thuật giàu cảm xúc, lan tỏa tinh thần nhân văn và sự sẻ chia thông qua hội họa.

Lớp Âm thanh hội họa là mô hình đào tạo hội họa dành cho người khuyết tật điếc câm, trực thuộc CLB Mekong Art - Hội Mỹ thuật TP.HCM. Ra đời từ năm 2017, đến nay lớp học đã bước sang năm thứ 8 hoạt động với tiêu chí lớp học 0 đồng, quy tụ hơn 20 học viên khiếm thính ở nhiều độ tuổi, đến từ nhiều tỉnh, thành trên cả nước. Các học viên học tập, sáng tác dưới sự hướng dẫn của họa sĩ - thầy giáo Văn Y, với mục tiêu giúp người khuyết tật tìm thấy "tiếng nói" nội tâm qua sắc màu và đường nét hội họa.

Từ nhiều năm nay, Đường Sách TP.HCM đã trở thành không gian quen thuộc, đồng hành cùng Lớp Âm thanh hội họa trong các kỳ triển lãm thường niên. Không chỉ tạo điều kiện về địa điểm và cơ sở vật chất, hoạt động triển lãm còn góp phần đưa tác phẩm của các họa sĩ khuyết tật đến gần hơn với công chúng yêu mỹ thuật, giúp các em có thêm thu nhập, tăng sự tự tin và hòa nhập cộng đồng.

Năm 2025 là một năm nhiều khó khăn đối với thầy trò Lớp Âm thanh hội họa. Tuy vậy, bằng tình yêu bền bỉ với nghệ thuật và tinh thần lao động nghiêm túc, các học viên đã hoàn thiện gần 80 tác phẩm hội họa để giới thiệu trong triển lãm lần này. Mỗi bức tranh là một lát cắt cảm xúc, nơi sắc màu thay cho âm thanh, phản ánh thế giới nội tâm phong phú của những người họa sĩ khiếm thính.

ANH HUY

VÒNG TAY CÔNG ĐOÀN:

Sức mạnh sẻ chia và nghị lực vượt qua thử thách

● **NGUYỆT MINH**

Trong những thời khắc khó khăn, tổ chức Công đoàn vừa là điểm tựa vững chắc về quyền lợi, vừa là nguồn động viên tinh thần, giúp người lao động vượt qua thử thách. Câu chuyện đầy cảm hứng của chị Lê Thị Quế và anh Nguyễn Văn Hằng, hai nhân vật điển hình trong buổi tọa đàm "Nối dài những vòng tay yêu thương", đã minh chứng rõ nét cho sức mạnh của sự sẻ chia và hỗ trợ từ công đoàn.



Chị Lê Thị Quế và anh Nguyễn Văn Hằng chia sẻ tại tọa đàm

Ở giai đoạn khó khăn nhất trong cuộc sống, nhờ sự giúp đỡ kịp thời, các anh chị đã tìm lại được nghị lực để tiếp tục vươn lên và lan tỏa tinh thần yêu thương đến cộng đồng.

Nguồn động viên vô giá

Ít ai biết rằng, chị Lê Thị Quế, Phó Chủ tịch Công đoàn cơ sở Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Bắc Á, đã từng trải qua một tuổi thơ đầy gian khó. Mẹ mất sớm vì tai nạn giao thông, ước mơ học hành của chị Quế buộc phải dừng lại. Mồ côi mẹ, chị nghỉ học và tự mình bươn chải mưu sinh, vượt qua những thử thách để tiếp tục vươn lên trong cuộc sống.

Tuy nhiên sau đó, chị Quế may mắn nhận được sự hỗ trợ, thăm hỏi và động viên từ công đoàn công ty cũ của mẹ. Nhờ đó, chị tiếp tục được quay lại con đường học tập, dù phải làm thêm nhiều nghề để mưu sinh. Chị theo học Cao đẳng chuyên ngành Báo chí, rồi học văn bằng 2 Đại học ngành Kế toán, và giờ đây, chị là Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty Bắc Á.

Trong suốt quá trình công tác, chị luôn học hỏi và giúp đỡ các đoàn viên công nhân khó khăn. Từ một người từng nhận được sự nâng đỡ từ "vòng tay công đoàn", chị Quế giờ đây trở thành cán bộ năng nổ, tiếp tục lan tỏa tinh thần sẻ chia và giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn như mình ngày trước. Chị chia sẻ: "Đối với tôi, công đoàn như một vòng tay nối dài sự tin yêu. Vòng tay ấy đã nâng đỡ tôi, tiếp thêm sức mạnh cho tôi trong cuộc sống và giờ tôi lại tiếp tục truyền lửa để nhiều người có hoàn cảnh khó khăn được giúp đỡ".

Cũng tại buổi tọa đàm, câu chuyện của anh Nguyễn Văn Hằng, công nhân Công ty Môi trường KTV - một nhân vật nghị lực khác đã chạm đến trái tim nhiều người. Năm 2022, anh Hằng phải đối mặt với ba tin dữ liên tiếp: Hai con mắc bệnh hiểm và cha bị ung thư. Trong giai đoạn khó khăn đến tột cùng, anh phải nghỉ việc để chăm sóc người thân. Trong suốt ba năm liền, anh Hằng đã nhận được sự hỗ trợ kịp thời cả về vật chất lẫn tinh thần từ Công đoàn Công ty KTV.

Không chỉ hỗ trợ về vật chất, công đoàn còn cử cán bộ và đồng nghiệp đến giúp anh chăm sóc gia đình, bao gồm cả việc chăm sóc đàn lợn, đàn gà và lo đầu ra cho sản phẩm. Anh vẫn nhớ lời Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn Công ty, bà Phạm Thị Thu Hà, khi đến thăm: "Đoàn viên mà đổ gục là lỗi của công đoàn, chúng tôi không để ai một mình cả".

> *"Công đoàn là "vòng tay nối dài sự tin yêu", là mái nhà chung, nơi người lao động tìm thấy sự chở che cả về vật chất và tinh thần. Khi công đoàn thực sự gần gũi, thấu hiểu và hành động vì người lao động, niềm tin được củng cố, nghị lực được khơi dậy, để mỗi đoàn viên có thể vững vàng trước thử thách của cuộc đời, yên tâm cống hiến cho doanh nghiệp và xã hội."*
>
> **(Ông NGUYỄN XUÂN HÙNG, Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam)**

Nhờ sự hỗ trợ vững chắc ấy, anh Hằng đã có động lực vượt qua khó khăn và tiếp tục vươn lên.

Bà Phạm Thị Thu Hà chia sẻ: "Anh Hằng luôn chăm chỉ, gương mẫu trong công việc và rất nghị lực trong cuộc sống. Chúng tôi luôn tâm niệm công ty là một gia đình và công đoàn luôn sát cánh cùng đoàn viên lao động trong mọi khó khăn".

Sự sẻ chia và nghị lực vượt khó

Câu chuyện của chị Lê Thị Quế và anh Nguyễn Văn Hằng đã được chia sẻ trong cuộc thi viết "Vòng tay công đoàn" do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Tạp chí Lao động đoàn thể tổ chức năm 2025. Giữa hơn 1.000 tác phẩm dự thi từ khắp các vùng miền, nhiều câu chuyện đã tái hiện những lát cắt chân thực và xúc động về nghị lực và khát vọng vươn lên của đoàn viên, người lao động và cán bộ công đoàn trên khắp cả nước.

Một ví dụ khác là trường hợp của anh Võ Thanh Kỳ, nguyên cán bộ Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao thị xã Đức Phổ (Quảng Ngãi), người đã từng đối mặt với căn bệnh ung thư quái ác. Tuy nhiên, nhờ sự sẻ chia, hỗ trợ kịp thời từ tổ chức công đoàn và đồng nghiệp, anh đã có được nghị lực để vượt qua giai đoạn khó khăn nhất của cuộc đời.

Đặc biệt, thấm đẫm tinh thần nhân văn của cuộc thi, tác giả Lương Tuấn Huy, Công ty TNHH Một thành viên Thí nghiệm điện miền Bắc, đã gửi bài *Ngọn đèn dẫn lối* cùng một bức thư tay xúc động, bày tỏ nguyện vọng nếu đoạt giải, anh sẽ dành toàn bộ số tiền thưởng cho trẻ em khuyết tật tại Trường Hy vọng (Long Biên, Hà Nội). Đây là một nghĩa cử cao đẹp, thắp sáng tinh thần nhân ái mà cuộc thi mong muốn truyền tải.

Ông Nguyễn Xuân Hùng, Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam bày tỏ, hầu hết mọi nơi đều có những tấm gương điển hình về nỗ lực vươn lên của đoàn viên, người lao động, cùng với sự đồng hành của tổ chức công đoàn. Sự chăm lo thiết thực và hiệu quả của công đoàn và cán bộ công đoàn các cấp trong suốt nhiều năm qua đã cung cấp nguồn cảm hứng cho các bài viết. Qua đó, công đoàn khẳng định là "vòng tay nối dài sự tin yêu", là mái nhà chung, nơi người lao động tìm thấy sự chở che cả về vật chất và tinh thần. Khi công đoàn thực sự gần gũi, thấu hiểu và hành động vì người lao động, niềm tin được củng cố, nghị lực được khơi dậy, để mỗi đoàn viên có thể vững vàng trước thử thách của cuộc đời, yên tâm cống hiến cho doanh nghiệp và xã hội. ■

HỘI THI ĐỜN CA TÀI TỬ NAM BỘ 2025:

Tôn vinh di sản văn hóa và tinh thần đoàn kết cộng đồng

Tối qua, ngày 16.12, tại Trung tâm Văn hóa - Nghệ thuật tỉnh An Giang, Ban Tổ chức Tuần Văn hóa Xây dựng Nông thôn mới tỉnh An Giang đã khai mạc Hội thi Đờn ca tài tử Nam Bộ tỉnh An Giang năm 2025. Sự kiện nằm trong khuôn khổ "Tuần lễ hoạt động văn hóa - Xây dựng nông thôn mới năm 2025", diễn ra từ 16-19.12.

Năm nay, hội thi quy tụ 24 đội đến từ các xã, phường và đặc khu trong toàn tỉnh, là dấu hiệu tích cực cho thấy phong trào Đờn ca tài tử đang tiếp tục duy trì và phát triển mạnh mẽ từ đô thị đến nông thôn. Đây không chỉ là cơ hội giao lưu, học hỏi giữa các đơn vị mà còn góp phần tôn vinh giá trị di sản văn hóa truyền thống, khơi dậy niềm tự hào và tình yêu quê hương trong cộng đồng.

An Giang là vùng đất có sự giao thoa văn hóa giữa các cộng đồng Kinh - Khmer - Chăm - Hoa. Trong đời sống văn hóa nơi đây, Đờn ca tài tử đã trở thành hình thức sinh hoạt quen thuộc, gắn liền với các lễ, Tết, sinh hoạt tín ngưỡng, đình chùa và hoạt động cộng đồng. Không chỉ tồn tại trong các câu lạc bộ hay thiết chế văn hóa, Đờn ca tài tử còn hiện diện trong đời sống thường nhật, phản ánh tinh thần phóng khoáng, mộc mạc của người dân vùng sông nước.

Hội thi năm nay được tổ chức gắn liền với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Các tiết mục dự thi chú trọng đến kỹ thuật đờn, ca, đồng thời chuyển tải nội dung ca ngợi quê hương, thành tựu xây dựng nông thôn mới, đời sống văn hóa và tinh thần đoàn kết ở cơ sở. Qua đó, góp phần tạo ra một sân chơi văn hóa lành mạnh, nâng cao đời sống tinh thần cho người dân nông thôn, thúc đẩy các địa phương thực hiện hiệu quả các tiêu chí văn hóa trong xây dựng nông thôn mới.



Các nghệ sĩ Đờn ca tài tử An Giang (ảnh minh họa)

THÙY TRANG

CHỨC NĂNG ĐIỀU TIẾT CỦA VĂN HÓA TRONG SỰ VẬN ĐỘNG VÀ PHÁT TRIỂN XÃ HỘI HIỆN ĐẠI

Bài 9: Xây giá trị, chống tiêu cực trong thời kỳ hội nhập

● GS.TS ĐINH XUÂN DŨNG

Hai vế *xây* và *chống* không phải là giải quyết bằng vũ lực, mà bằng sức mạnh của giá trị và chuẩn mực văn hóa, bằng năng lực tự kiểm soát, tự tiết chế và lựa chọn là giải pháp quan trọng giúp cho chức năng điều tiết của văn hóa được phát huy hiệu quả.



Chương trình giao lưu văn hóa Hội An - Nhật Bản tại thành phố Hội An Ảnh: INTERNET

Tư tưởng mới trong việc xây dựng và chống tiêu cực

Chúng ta có thể tìm thấy điều đó trong các nội dung, nhiệm vụ xây dựng, phát triển văn hóa được trình bày trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng. Đặc điểm mới trong cách xác định các nhiệm vụ văn hóa trong Văn kiện lần này là đồng thời trình bày các *cặp phạm trù văn hóa giữa xây và chống* gắn với nhau, từ đó đòi hỏi năng lực xử lý biện chứng, hài hòa. Có thể phân tích ba cặp phạm trù trong Văn kiện để thấy rõ điều này:

Một là, *một mặt*, Văn kiện khẳng định "tăng cường giáo dục lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc..." và *mặt khác*, Văn kiện chủ trương "thực hiện các giải pháp đột phá nhằm ngăn chặn có hiệu quả sự xuống cấp về đạo đức, lối sống, đẩy lùi tiêu cực xã hội và các tệ nạn xã hội". Đó là giải pháp tốt nhất, nếu thực hiện được trong thực tiễn, sử dụng và phát huy chức năng điều tiết của văn hóa trước một thực tế với nhiều vấn đề gay gắt, phức tạp đang đặt ra trong xã hội hiện nay.

Hai là, *một mặt*, Văn kiện khẳng định "bảo vệ và phát huy các *giá trị tốt đẹp* bền vững trong truyền thống văn hóa Việt Nam", và *mặt khác*, tỉnh táo chỉ ra nhiệm vụ "từng bước vươn lên khắc phục *các hạn chế* của con người Việt Nam" để đạt tới mục tiêu "xây dựng con người Việt Nam thời đại mới, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại" (Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd,* t.I, tr.148).

Chỉ ra hai mặt trên trong cả quá trình xây và chống, cả "bảo vệ và phát huy", và "khắc phục" là một tư tưởng mới của Đảng. Vì trước đây, chúng ta có xu hướng chỉ nói đến mặt tốt đẹp của người Việt, lảng tránh nói đến những hạn chế, những cái xấu do lịch sử để lại, do chúng ta bước vào thời kỳ quá độ chuyển đổi xã hội với những biến đổi, biến động khó lường, phức tạp, nhất là các tác động tiêu cực từ mặt trái của kinh tế thị trường và do sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý văn hóa, xã hội còn nhiều yếu kém, bất cập, lỗi thời. Lúc này, vai trò điều tiết của văn hóa trở nên rất quan trọng. Chuẩn mực văn hóa nếu thực sự thấm sâu vào nhân cách sẽ mách bảo cả người lãnh đạo, quản lý và người dân sự lựa chọn tỉnh táo, điều chỉnh suy nghĩ, tình cảm, hành vi, quan hệ của mình. Sẽ rơi vào cái xấu, cái ác, cái thấp hèn, sự tham lam, ích kỷ, đố kỵ, vô cảm... nếu trong con người thiếu khả năng, thậm chí không có khả năng điều chỉnh, kiểm soát, tự vượt mình. Những thói hư, tật xấu, cái đen tối xuất hiện gia tăng những năm gần đây, sự thoái hóa, biến chất, tham nhũng của không ít cán bộ có chức, có quyền đã minh chứng rất rõ điều đó.

Ba là, *một mặt*, "tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại phù hợp với thực tiễn Việt Nam", và *mặt khác*, "đồng thời chủ động nâng cao sức đề kháng của các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thanh, thiếu niên đối với các văn hóa phẩm ngoại lai độc hại" (Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd,* t.I, tr.147). Đây là một nhiệm vụ vừa rất cơ bản vừa rất cấp bách trong thực trạng còn nhiều vấn đề hiện nay khi sự tiếp nhận văn hóa ngoại lai có biểu hiện ngày càng lộn xộn, lệch chuẩn, khi sức đề kháng văn hóa của một bộ phận không nhỏ quần chúng tiếp nhận văn hóa, đặc biệt là thế hệ trẻ, còn non yếu.

Trong điều kiện và thực tế hội nhập quốc tế hiện nay, cùng với sự phát triển vô cùng nhanh chóng của khoa học - công nghệ, thông tin - truyền thông, cùng với các giải pháp về pháp lý, công nghệ, thì giải pháp xây dựng, bồi dưỡng *sức đề kháng* văn hóa và nâng cao bản lĩnh, *năng lực chọn lọc văn hóa* trở nên cực kỳ quan trọng để giải quyết hài hòa quan hệ văn hóa trên. Vai trò điều tiết của văn hóa thể hiện sâu sắc, sáng rõ ở đây.

Vai trò điều tiết phát triển của văn hóa ở một số lĩnh vực của đời sống xã hội

Ở phần trên, khi đề cập đến vai trò điều tiết đối với các mối quan hệ lớn của sự phát triển xã hội, chúng ta đã cố gắng gắn vai trò đó đối với một số lĩnh vực cụ thể, quan trọng. Để làm rõ hơn nội dung này, chúng tôi chỉ xin nhấn mạnh một số nét *đặc thù* của vai trò đó trong quan hệ với kinh tế, chính trị và văn hóa đời thường, hằng ngày của con người; có nghĩa là ở phần này không phân tích ở dạng khái quát vai trò của văn hóa nói chung, mà chỉ cố gắng bám vào chức năng điều tiết với những nét đặc thù của nó đối với một số lĩnh vực.

Trong kinh tế, dấu hiệu đầu tiên là sự tăng trưởng. Không có tăng trưởng thì không thể nâng cao được mức sống, đời sống vật chất cho con người. Các nhân tố trực tiếp tạo nên tăng trưởng là sức lao động, là lực lượng sản xuất, là khoa học, công nghệ, là năng lực tổ chức sản xuất... Vậy văn hóa đứng ở vị trí nào? Từ đó, đã và đang xuất hiện xu hướng tất cả vì tăng trưởng, kinh tế tự nó giải quyết được các vấn đề của xã hội, xuất hiện chủ nghĩa thực dụng kinh tế, không quan tâm đến phát triển văn hóa.

Trả lời câu hỏi: "Những giá trị nào có ý nghĩa đối với sự phát triển kinh tế của đất nước?", đã có những giá trị văn hóa sau đây được lựa chọn và đánh giá cao: *Đoàn kết* (64,4%), *xây dựng lòng tin* (61,3%), *sáng tạo* (58,8%), *tinh thần dân tộc* (58,2%), *hội nhập* (57%), *thực thi pháp luật* (53,1%) *và trung thực* (51,1%) (Xem PGS.TS Phạm Duy Đức, PGS.TS Vũ Thị Phương Hậu, đồng chủ biên: *Văn hóa trong chính trị và văn hóa trong kinh tế ở Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr.373).

Như vậy, rõ ràng là những giá trị, chuẩn mực văn hóa trên (đều chiếm trên 50% người được hỏi) thể hiện rất rõ *vai trò điều tiết* của văn hóa đối với kinh tế, trực tiếp đối với các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh. Điều đó có nghĩa là, nếu thực hiện được theo nhận thức đó, hoạt động kinh tế sẽ đi đúng hướng, thực hiện được cả tăng trưởng và phát triển, và ngược lại, có thể tăng trưởng mà không có phát triển, vì nội hàm của "phát triển" bao hàm cả tăng trưởng và sự tiến triển, tiến bộ về mặt chất lượng của xã hội, của giá trị, phẩm chất, hạnh phúc con người. Ở đây, hệ quả tất yếu rút ra là, văn hóa không nằm ngoài kinh tế, văn hóa không chỉ là kết quả của sự phát triển, mà còn là hệ điều tiết quan trọng của kinh tế, qua đó, bảo đảm cho sự phát triển bền vững.

Đối với nước ta, mục tiêu xã hội chủ nghĩa là xây dựng đất nước "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh" mà định hướng xã hội chủ nghĩa chính là *định hướng giá trị* trong hoạt động của kinh tế thị trường, có nghĩa là định hướng xã hội chủ nghĩa nằm ngay trong quá trình vận hành và phát triển kinh tế thị trường. Với ý nghĩa đó, chính *định hướng xã hội chủ nghĩa trở thành một hệ điều tiết đối với kinh tế thị trường* ở nước ta. Nhận định đó hoàn toàn không phải là sự gán ghép, mà là một đòi hỏi của nền kinh tế thị trường Việt Nam. Thiếu định hướng đó sẽ dẫn tới sự bất công, bất bình đẳng, phân hóa giàu nghèo, chia rẽ xã hội như nền kinh tế thị trường "tân tự do" ở Mỹ hiện nay.

Vấn đề xây dựng môi trường văn hóa trong kinh tế, tưởng như đứng ngoài hoạt động kinh tế, nhưng trên thực tế, môi trường văn hóa lành mạnh, trong sạch, nhân văn luôn có sức mạnh điều tiết các hoạt động kinh tế và quan hệ giữa con người với con người, con người với cộng đồng kinh tế. Chúng tôi hoàn toàn nhất trí với nhận định rằng: "Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân, văn minh thương mại chính là xây dựng công cụ điều tiết sự phát triển kinh tế bằng văn hóa và vì văn hóa" (PGS.TS Phạm Duy Đức, PGS.TS Vũ Thị Phương Hậu, đồng chủ biên: *Văn hóa trong chính trị và văn hóa trong kinh tế ở Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn, Sđd*, tr.386).

Trong chính trị, nếu hiểu chính trị là sự tập trung quyền lợi của một giai cấp thì trong bản thân khái niệm này, chính trị chưa mang một ý nghĩa văn hóa gì vì nó có thể đúng hoặc sai, tiến bộ hoặc phản động, chân thật hoặc giả tạo, thiện hoặc ác... Thực tế các xu hướng chính trị trên thế giới, về cơ bản, đã minh chứng điều đó. Tất nhiên chính trị là một thực thể vừa tĩnh, vừa động nên nó luôn có hạt nhân cơ bản giữ vai trò tĩnh để chi phối sự động, sự điều chỉnh của nó. Cái tĩnh, cái hạt nhân cơ bản đó thường được gọi là nền tảng tư tưởng của một khuynh hướng, một trường phái chính trị. Đặc điểm bao trùm của văn hóa là sự thẩm thấu vào mọi lĩnh vực của đời sống và bằng cách đó, nó phản ánh, thể hiện sự phát triển về chất của các lĩnh vực đó theo chuẩn giá trị chân, thiện, mỹ của văn hóa.

Có lẽ, vì đặc điểm này mà những năm gần đây, đã xuất hiện ngày càng nhiều những cụm từ mới, trong đó văn hóa là danh từ đứng trước một từ thuộc các lĩnh vực của đời sống để chỉ ra *tính đúng đắn, tính văn hóa, tính thẩm mỹ* của các lĩnh vực tưởng như "xa lạ" với văn hóa, đó là văn hóa chính trị, văn hóa giao thông, văn hóa ẩm thực, văn hóa ứng xử, văn hóa học đường, văn hóa kinh doanh, văn hóa quân sự, văn hóa công sở, văn hóa đọc, văn hóa đối ngoại, văn hóa du lịch, văn hóa gia đình, văn hóa pháp lý...

Với ý nghĩa trên, khi nói "văn hóa chính trị" đã bao hàm một nhận thức mới về chính trị, nó vượt qua khái niệm chính trị để nhấn mạnh *chất lượng văn hóa* trong chính trị, để yêu cầu chính trị, hoạt động chính trị đi theo hướng của chuẩn văn hóa: Chân, thiện, mỹ, ("văn hóa trong chính trị" và "văn hóa chính trị" về cơ bản đều mang nội dung trên). ■ ***(Còn tiếp)***

ĐOÀN THỂ THAO NGƯỜI KHUYẾT TẬT THAM DỰ ASEAN PARA GAMES 13:

Nỗ lực thi đấu hết mình vì màu cờ sắc áo

● **Bài, ảnh: LÊ HOÀN**

Lễ xuất quân Đoàn Thể thao người khuyết tật Việt Nam tham dự Đại hội Thể thao người khuyết tật Đông Nam Á lần thứ 13 (ASEAN Para Games 13) đã diễn ra trọng thể vào hôm qua 16.12 tại Hội trường Bảo tàng Tôn Đức Thắng (TP.HCM). Trong nghi thức trang trọng tại Lễ xuất quân, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ Mai Văn Chính đã trao cờ Tổ quốc cho Trưởng đoàn Lê Thị Hoàng Yến, Phó Cục trưởng TDTT Việt Nam. Đây là thời khắc thiêng liêng, đánh dấu cột mốc Đoàn chính thức nhận nhiệm vụ đại diện cho quốc gia tranh tài tại ASEAN Para Games 13.



Phó Thủ tướng Mai Văn Chính trao cờ Tổ quốc cho Đoàn Thể thao người khuyết tật Việt Nam

Phát biểu chỉ đạo tại Lễ xuất quân, Phó Thủ tướng Mai Văn Chính đã biểu dương những nỗ lực, ý chí và thành tích ấn tượng của Thể thao người khuyết tật Việt Nam trong suốt 30 năm hình thành và phát triển. Phó Thủ tướng cho biết, Đảng và Nhà nước luôn quan tâm, tạo mọi điều kiện và có nhiều chính sách hỗ trợ nhằm giúp người khuyết tật được hưởng thụ đầy đủ và bình đẳng về các quyền công dân, đồng thời phát huy khả năng của mình để tham gia đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng và xã hội.

Phó Thủ tướng nhấn mạnh: "ASEAN Para Games 13 là cơ hội để các vận động viên người khuyết tật Việt Nam được thi đấu, giao lưu học hỏi, nâng cao thành tích, vượt qua chính mình và được hòa nhập với cộng đồng ASEAN. Nhưng cao hơn nữa, Đoàn Thể thao người khuyết tật Việt Nam sẽ mang đến với bạn bè quốc tế hình ảnh về đất nước, con người Việt Nam vì hòa bình, hữu nghị, thân thiện nhưng kiên cường, có ý chí vươn lên mãnh liệt".

Phó Thủ tướng đề nghị các thành viên của Đoàn thực hiện tốt một số nhiệm vụ: Nỗ lực thi đấu với tinh thần thể thao cao thượng, ngoan cường, sáng tạo, trung thực, vượt lên chính mình để đạt thành tích cao nhất tại Đại hội, mang vinh quang về cho Tổ quốc; gương mẫu, đoàn kết, khắc phục khó khăn, giữ vững kỷ luật, đem hết tài năng, tinh thần, ý chí và nghị lực để hoàn thành tốt nhất các nhiệm vụ, mục tiêu đề ra; tôn trọng phong tục, tập quán và tuyệt đối tuân thủ luật pháp của nước chủ nhà cũng như các quy định của Đại hội; chân thành, hữu nghị khi giao lưu với các đoàn thể thao bạn trong khu vực và với nhân dân Thái Lan. Mỗi thành viên của Đoàn cần thể hiện tốt hình ảnh, là một đại sứ văn hóa của đất nước để quảng bá về truyền thống văn hóa tốt đẹp, hình ảnh hòa bình, thân thiện của đất nước Việt Nam chúng ta trong cộng đồng khu vực ASEAN.

Tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Mai Văn Chính, thay mặt Bộ VHTTDL và Đoàn Thể thao người khuyết tật Việt Nam tham dự ASEAN Para Games 13, Thứ trưởng Bộ VHTTDL Hoàng Đạo Cương cho biết, các VĐV, HLV của Đoàn sẽ nỗ lực rèn luyện kỹ năng, nâng cao tinh thần đoàn kết, phát huy hết khả năng và trách nhiệm của mình, nỗ lực và quyết tâm cao nhất, vượt qua chính mình vì màu cờ sắc áo, để thi đấu mang vinh quang về cho Tổ quốc. Thứ trưởng nhấn mạnh, Đoàn sẽ hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước giao phó, góp phần nâng cao vị thế của Thể thao người khuyết tật Việt Nam, đáp ứng sự kỳ vọng của người hâm mộ cả nước.

Theo Thứ trưởng Hoàng Đạo Cương, ASEAN Para Games là dịp để Việt Nam mở rộng quan hệ hợp tác về lĩnh vực thể dục, thể thao người khuyết tật với các nước trong khu vực, đồng thời, khẳng định vị trí của Thể thao người khuyết tật Việt Nam tại Đông Nam Á. Đây cũng là dịp để các VĐV Thể thao người khuyết tật Việt Nam được giao lưu, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm và tăng cường tình đoàn kết, thể hiện quyết tâm, nghị lực phi thường, vượt qua chính mình để hòa nhập và cống hiến.

Theo Trưởng đoàn Lê Thị Hoàng Yến, các đội tuyển đã được tuyển chọn kỹ lưỡng, tập huấn bài bản, sẵn sàng bước vào Đại hội diễn ra tại Korat (tỉnh Nakhon Ratchasima, Thái Lan) từ ngày 15-27.1.2026. Lực sĩ Lê Văn Công, đại diện cho hơn 140 VĐV của Đoàn phát biểu tuyên thệ trước giờ lên đường, khẳng định sẽ nỗ lực thi đấu hết mình, vượt qua mọi giới hạn bản thân để mang vinh quang về cho Tổ quốc.

Đoàn dự kiến tham dự ASEAN Para Games 13 với 185 thành viên, trong đó có 141 VĐV (bao gồm VĐV dẫn đường), tranh tài ở 11 môn thể thao gồm: Điền kinh, bơi, cử tạ, cầu lông, bóng bàn, cờ vua, Judo, Boccia, bắn cung, quần vợt xe lăn và đấu kiếm xe lăn. Đoàn Việt Nam đặt mục tiêu phấn đấu giành từ 40-50 HCV, nằm trong nhóm 4-5 quốc gia dẫn đầu khu vực. Đây là sự kế thừa và phát triển từ những thành công rực rỡ tại ASEAN Para Games 11 và 12, nơi Việt Nam đều giành trên 65 HCV. ■

Chiến đấu vì niềm tự hào dân tộc

Vào lúc 19h30 tối nay 17.12 tại Chonburi (Thái Lan), đội tuyển nữ Việt Nam sẽ thi đấu trận chung kết môn bóng đá nữ SEA Games 33 với Philippines. Thầy trò HLV Mai Đức Chung còn cách chức vô địch thứ 9 trong lịch sử và là thứ 5 liên tiếp đúng một trận đấu. Thử thách là rất lớn, nhưng "Những cô gái kim cương" sẽ dốc toàn lực để có được chiến thắng, qua đó tiếp tục viết thêm trang sử mới cho bóng đá nước nhà.

Philippines bước vào trận đấu cuối cùng với sự tự tin cao độ sau khi họ loại chủ nhà Thái Lan ở bán kết. Đội bóng này sở hữu lực lượng đồng đều, giàu thể lực, đặc biệt là dàn cầu thủ nhập tịch cao to, có nền tảng thể hình và sức mạnh vượt trội. Lối chơi của Philippines dựa nhiều vào tranh chấp tay đôi, bóng bổng và những pha phản công tốc độ, điều từng khiến đội tuyển nữ Việt Nam không ít lần gặp khó khăn.

Chính vì vậy, trận chung kết tối nay được dự báo sẽ là cuộc chiến thực sự về chiến thuật và bản lĩnh. Đội tuyển nữ Việt Nam dù được đánh giá cao về kinh nghiệm và truyền thống, vẫn cần chuẩn bị kỹ lưỡng để hóa giải sức mạnh của đối thủ. HLV Mai Đức Chung nhiều khả năng sẽ yêu cầu các học trò chơi bóng ngắn, giữ cự ly đội hình hợp lý, hạn chế tối đa các tình huống bóng bổng trong vòng cấm. Khả năng kiểm soát tuyến giữa, sự cơ động của các tiền vệ và tốc độ của hàng công sẽ là chìa khóa giúp Việt Nam tạo ra khác biệt.

Sau hành trình đầy nỗ lực và thử thách, "Những cô gái kim cương" đang đứng trước cơ hội lịch sử để tiếp tục khẳng định vị thế số 1 khu vực bằng một màn trình diễn quả cảm và trọn vẹn nhất. Bước vào trận đấu cuối cùng, đội tuyển nữ Việt Nam mang theo sự tự tin lớn lao được xây dựng từ lối chơi kỷ luật và tinh thần đoàn kết. HLV Mai Đức Chung khẳng định: "Đã vào chung kết thì gặp đối thủ nào cũng như nhau, chúng tôi sẽ quyết tâm cao nhất. Đây là lần thứ 11 bóng đá nữ Việt Nam góp mặt ở chung kết SEA Games, đó là vinh dự rất lớn và toàn đội sẽ nỗ lực hết sức để đạt kết quả tốt nhất".

Điểm tựa lớn nhất của đội tuyển nữ Việt Nam chính là tinh thần thi đấu không biết mệt mỏi. Từ đầu giải, các cầu thủ luôn ra sân với ý chí chiến đấu mạnh mẽ, sẵn sàng lăn xả trong từng pha bóng. Những gương mặt giàu kinh nghiệm như Huỳnh Như, Bích Thuỳ, Kim Thanh, Trần Thị Thu, Hải Yến đóng vai trò thủ lĩnh, dẫn dắt các cầu thủ trẻ như Vạn Sự, Thanh Nhã, Trần Thị Duyên, Mỹ Anh… vượt qua áp lực tâm lý ở những thời điểm then chốt. Sự kết hợp hài hòa giữa kinh nghiệm và sức trẻ đã tạo nên bản sắc riêng cho đội tuyển nữ Việt Nam tại SEA Games 33.

Trận chung kết còn mang ý nghĩa lớn lao hơn cả một danh hiệu. Đó là nơi các cô gái Việt Nam sẽ thi đấu vì niềm tự hào dân tộc, vì sự kỳ vọng của hàng triệu người hâm mộ luôn dõi theo và ủng hộ. Mỗi đường chuyền, mỗi pha tranh chấp hay cú dứt điểm đều chứa đựng quyết tâm mang vinh quang về cho Tổ quốc. Chính tinh thần ấy sẽ giúp đội tuyển nữ Việt Nam vượt qua mọi giới hạn của bản thân để hướng đến vinh quang.

BẢO ANH

Khi ánh hào quang được dệt từ những hy sinh thầm lặng

● **THU SÂM (từ Bangkok, Thái Lan)**

Đằng sau mỗi tấm huy chương lấp lánh tại SEA Games 33 không chỉ có mồ hôi, nước mắt, ý chí bền bỉ của các vận động viên và huấn luyện viên nơi tuyến đầu, mà còn có sự âm thầm, lặng lẽ của những con người gần như đứng ngoài "ánh đèn sân khấu", đó là đội ngũ bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên y học thể thao. Họ không bước lên bục vinh quang, không nhận tràng pháo tay của khán giả, nhưng chính họ là những "người giữ nhịp" cho sức khỏe, thể lực và sự an toàn của các vận động viên trong suốt hành trình tranh tài khốc liệt.

Ở SEA Games 33, những con người ấy hiện lên như những con ong cần mẫn, chăm chỉ, hối hả, miệt mài di chuyển từ điểm thi đấu này sang địa điểm khác, từ sáng sớm tinh mơ cho tới tận đêm khuya, lặng lẽ góp từng phần nhỏ bé nhưng không thể thiếu vào thành công chung của thể thao Việt Nam.



Điều dưỡng viên Bùi Thị Hoài chỉ mong các VĐV khỏe mạnh, có thể lực tốt khi thi đấu

Những bước chân lặng thầm nơi "tiền tuyến"

Gắn bó với công việc chăm sóc vận động viên suốt 25 năm qua, điều dưỡng viên Bùi Thị Hoài đã quen thuộc với nhịp sống đặc biệt của thể thao đỉnh cao, nơi từng cơn đau nhỏ cũng có thể ảnh hưởng đến thành tích, nơi mỗi quyết định chăm sóc y tế đều phải chính xác và kịp thời. Hằng ngày, chị Hoài chăm sóc các vận động viên tại Trung tâm đào tạo vận động viên cấp cao quốc gia và cứ đến mỗi kỳ đại hội lớn như SEA Games hay Asian Games, chị lại khoác balô lên đường, cùng đội ngũ y tế theo các đoàn thể thao Việt Nam ra "tiền tuyến".

Tại SEA Games 33, điều dưỡng viên Bùi Thị Hoài cùng bác sĩ Trần Thị Nga được phân công chăm sóc y tế và hồi phục cho các đội Jujitsu, Đấu kiếm, các đội võ và vật, đây là những đội tuyển có lực lượng vận động viên đông, cường độ thi đấu cao và nguy cơ chấn thương luôn thường trực. Công việc của họ bắt đầu từ việc nắm chắc lịch thi đấu, địa điểm thi đấu, nơi ăn ở của từng đội, theo dõi tình trạng sức khỏe của vận động viên trước khi bước vào trận đấu, để kịp thời hỗ trợ khi cần thiết.

Trước giờ thi đấu, các vận động viên cần được băng bó, làm nóng cơ, kích hoạt thể trạng. Với môn Jujitsu, mỗi vận động viên có thể thi đấu từ 5 đến 6 hiệp mỗi ngày, mỗi hiệp kéo dài 5 phút, sau đó nghỉ 5 phút để các bác sĩ và điều dưỡng xoa bóp, hồi phục. Công việc lặp đi lặp lại liên tục, với số lượng vận động viên lớn, khiến đôi tay, đôi chân của chị Hoài nhiều khi mỏi nhừ, rã rời. Nhưng chỉ cần nghĩ đến khoảnh khắc các vận động viên bước lên bục nhận huy chương, chị lại dồn hết sức lực còn lại cho từng động tác xoa bóp, từng băng cuốn.

"Chỉ cần các vận động viên khỏe, thi đấu tốt là chúng tôi vui rồi", chị Hoài mỉm cười, nụ cười giản dị nhưng bền bỉ như chính công việc chị đang làm.

Nhịp sống không có đồng hồ

Không chỉ đối mặt với cường độ công việc cao, đội ngũ y tế còn phải vượt qua những khó khăn trong di chuyển. Giao thông ở Thái Lan đông đúc, quãng đường từ nơi ở tới các địa điểm thi đấu nhiều khi kéo dài hơn dự kiến. Có những ngày, từ sáng sớm đã lên đường, đến tối muộn xe mới lần lượt đón các bác sĩ từ những điểm thi đấu khác nhau, hành trình trở về nơi ở mất tới gần hai giờ đồng hồ. Nhưng đó chưa phải là kết thúc một ngày làm việc.

Khi các vận động viên trở về khách sạn, nếu có bất kỳ dấu hiệu bất thường nào về sức khỏe, các bác sĩ, điều dưỡng lại tiếp tục thăm khám, chăm sóc ngay tại nơi ở. Với họ, thời gian không được tính bằng giờ hành chính, mà được tính bằng lịch thi đấu, bằng trạng thái sức khỏe của từng vận động viên.

Cũng trong nhịp sống ấy, kỹ thuật viên của Bệnh viện Thể thao Việt Nam Tạ Đắc Anh (người đã gắn bó gần 10 năm với đội tuyển điền kinh quốc gia) hiểu rõ từng vận động viên như hiểu chính cơ thể mình. Với anh, chăm sóc vận động viên không chỉ là nghề, mà là một quá trình thấu hiểu và đồng hành. "Chăm sóc các vận động viên rất đặc biệt. Mỗi nội dung thi đấu có đặc thù khác nhau, mỗi giai đoạn thi đấu lại cần những phương pháp hồi phục khác nhau", anh Đắc Anh chia sẻ.

Một ngày làm việc của kỹ thuật viên Đắc Anh bắt đầu từ rất sớm. Anh ra sân cùng đội, làm nóng cho các vận động viên trước giờ thi đấu, khi cuộc thi kết thúc, anh lại giúp các vận động viên thả lỏng, đưa cơ thể trở về trạng thái hồi phục nhanh nhất để sẵn sàng cho lượt thi tiếp theo. "Chỉ mong các vận động viên khỏe mạnh, an toàn và đạt thành tích tốt nhất. Còn nếu không may có sự cố, chúng tôi phải là người tiếp cận sớm nhất để hỗ trợ", anh nói.

Điểm tựa của những giấc mơ vàng

Ở các môn võ, nơi cường độ va chạm cao và nguy cơ chấn thương luôn rình rập, vai trò của y học thể thao càng trở nên quan trọng. Tại SEA Games 33, đội tuyển Wushu quốc gia nhận được sự chăm sóc sát sao của TS.BS Nguyễn Mạnh Thắng, Phó Giám đốc Trung tâm Y học thể thao (Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam).

"Hot girl" Wushu Đặng Trần Phương Nhi, một trong những gương mặt trẻ xuất sắc của Wushu Việt Nam, từng gây tiếng vang lớn tại Giải vô địch Wushu thế giới năm 2023 với 2 huy chương vàng khi mới 19 tuổi. Tuy nhiên, trước khi lên đường dự SEA Games 33, Phương Nhi gặp chấn thương cổ, bị co cứng, không thể xoay cổ. Đó là thời điểm mà sự đồng hành của đội ngũ y tế trở thành điểm tựa quan trọng để nữ võ sĩ trẻ có thể tiếp tục theo đuổi giấc mơ thi đấu. Nhờ sự chăm sóc, điều trị kịp thời của TS.BS Nguyễn Mạnh Thắng và các cộng sự, Phương Nhi đã dần hồi phục, đủ thể trạng để bước vào các cuộc tranh tài quyết liệt tại SEA Games 33, tiếp tục thi đấu ở nội dung Nam quyền nữ.

Không chỉ Phương Nhi, nhiều vận động viên khác cũng được theo dõi sát sao. Vận động viên Vũ Văn Tuấn, người từng giành huy chương bạc Cup Wushu châu Á 2025, bị co cứng gân cơ trước vòng loại nội dung Taolu. Nhờ sự can thiệp kịp thời của đội ngũ y tế, anh đủ điều kiện sức khỏe để bước vào thi đấu, phát huy thế mạnh về tâm lý ổn định và kỹ thuật vững vàng.

SEA Games 33 sẽ khép lại với những tấm huy chương rực rỡ, những khoảnh khắc vỡ òa cảm xúc trên bục vinh quang. Nhưng phía sau ánh hào quang ấy là vô vàn bước chân lặng thầm, là những đôi tay chai sạn vì xoa bóp, những đêm dài không trọn giấc, những chuyến xe ngược xuôi trong tắc đường và cả những nụ cười hiền hậu chỉ mong vận động viên được khỏe mạnh, thi đấu trọn vẹn.

Những bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên y học thể thao đã, đang và luôn âm thầm dệt nên nền tảng vững chắc cho những thành công. Họ không đứng trên bục cao, nhưng chính họ đã góp phần giữ cho giấc mơ vàng của thể thao Việt Nam được bền bỉ bay xa. ■



Kỹ thuật viên Tạ Đắc Anh luôn tất bật từ sáng sớm tới đêm khuya để chăm sóc các VĐV



TS.BS Nguyễn Mạnh Thắng, người được mệnh danh là "thần y" trong công tác chăm sóc sức khỏe cho VĐV

● Tổng Biên tập: **NGUYỄN ANH VŨ**
● Phó Tổng Biên tập: **PHAN THANH NAM - NGUYỄN VĂN MƯỜI**
● **TÒA SOẠN - TRỊ SỰ VÀ PHÁT HÀNH:**
Số 33 ngõ 294/2 Kim Mã, phường Ngọc Hà, TP Hà Nội - ĐT: 024.37265564 - E.mail: baovanhoa@fpt.vn
● **GPXB:** Số 370/GP-BTTTT ngày 05/7/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông

● **VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM:**
170 Nguyễn Đình Chiểu, phường Xuân Hòa, TP.HCM - ĐT/FAX: 028. 38230890 - 39100922
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TỈNH KHÁNH HÒA:**
211 Thống Nhất, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; ĐT: 0258. 3825008
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TP ĐÀ NẴNG:**
12 Trương Hán Siêu, phường An Hải, TP Đà Nẵng - ĐT: 0236. 3897798

● **Chế bản:** Báo Văn Hóa
● **In tại:** Cty CP In Công đoàn Việt Nam

GIÁ: 5.000đ

Độc đáo Lễ hội cúng thần rừng của dân tộc Cơ Tu


Dân làng cùng nhau tụ họp giã gạo, đồ xôi, gói bánh, thể hiện tinh thần đoàn kết và lòng thành kính

● Tin, ảnh: TRẦN HUẤN

Lễ hội Tấc Giàng Ka Coong, Tấc Giàng Xứ (cúng thần núi, cúng thần rừng) của dân tộc Cơ Tu ở TP Huế là một trong những lễ hội quan trọng và đặc sắc, diễn ra sau 3 hoặc 5 năm khi bản làng thường xuyên xảy ra những điều bất lợi như mất mùa, con cháu ốm đau, bị tai ương. Lễ hội được tổ chức với ý nghĩa để tạ ơn thần núi, thần rừng, thần sông, thần suối đã cho con cháu, làng bản sản vật, cho con cháu có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, sung túc đủ đầy, mùa màng bội thu, sức khỏe bình an; cầu mong các Giàng, các vị thần linh (thần núi, thần rừng, thần sông, thần suối) tiếp tục phù hộ độ trì con cháu vào rừng săn bắt hái lượm an toàn, phù hộ làng bản sung túc hơn, mùa màng bội thu hơn, sức khỏe bình an. Từ nay con cháu sẽ hòa thuận, lên rừng xuống suối không cãi nhau, giữ gìn cánh rừng thiêng.

Thông qua Lễ hội, đồng bào Cơ Tu ở TP Huế muốn truyền tải những tâm tư, nguyện vọng và cầu mong cho cộng đồng các dân tộc sẽ luôn no đủ, mạnh giàu, đồng thời góp phần thực hiện hiệu quả Dự án 6 về "Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch". ■


Dân làng chuẩn bị lễ vật


Khi lễ vật chín được đặt trên Pa Ra linh thiêng, uy nghi, kính dâng Giàng


Trưởng làng vừa cầm con gà vừa đọc lời cúng, sau đó tất cả con cháu cầm con gà để con gà mang theo điều xấu ra khỏi cơ thể, ra khỏi bản làng


Thầy cúng thực hiện nghi lễ


Sau phần nghi thức là phần hội, phụ nữ múa điệu da dã, nam giới múa điệu trống, chiêng


Du khách được mời chung vui với lễ hội cùng hòa theo tiếng chiêng, nhịp trống